



Công ty Cổ phần Bột giặt Lix

Địa chỉ: Số 3 - Đường Số 2 – Khu phố 4 – Phường Linh Trung –
Quận Thủ Đức - TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam

Điện thoại: (08) 3 896 3658

Fax: (08) 3 896 7522



Công ty Cổ phần Bột giặt Lix



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

MỤC LỤC

01

**Thông điệp của
Chủ tịch**

03

Thông tin chung

Thông tin khái quát
Ngành nghề kinh doanh
Cơ cấu tổ chức
Định hướng phát triển
Rủi ro

11

Tình hình hoạt động

Tình hình hoạt động kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư thực hiện dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông
Báo cáo liên quan đến xã hội

28

Báo cáo BTGD

Đánh giá kết quả HĐKD
Tình hình tài chính
Cải tiến về tổ chức, quản lý
Kế hoạch phát triển

40

Quản trị công ty

Hội đồng quản trị
Ban kiểm soát
Các giao dịch, thù lao
khoản lợi ích của BDH, HĐQT, BKS

36

Báo cáo HĐQT

Đánh giá về hoạt động của Công ty
Đánh giá về hoạt động của BGD
Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

44

Báo cáo tài chính

THÔNG TIN CHUNG

THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT



Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng và Nhà đầu tư,

Năm 2015, trong điều kiện kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn nhưng kinh tế Việt Nam đã có những bước phục hồi ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng GDP quốc gia đạt 6,68%, cao hơn mục tiêu đề ra từ đầu năm (6,2%) và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011- 2014. Chỉ số lạm phát chỉ ở mức 0,6%, mức thấp nhất kể từ năm 2001 đến nay. Điều này cho thấy nền kinh tế Việt Nam đã có những phục hồi rõ nét tuy vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức.

Về phía Công ty CP Bột giặt LIX, năm 2015 là năm đánh dấu sự thành công của Công ty về mọi mặt. Công ty đã đạt được kết quả khả quan: doanh thu đạt 1.757 tỷ (tăng 3% so với năm 2014), sản lượng sản xuất đạt 243 ngàn tấn (tăng 18% so với năm 2014), sản lượng tiêu thụ các sản phẩm của Công ty tăng 13% so với cùng kỳ, và đặc biệt là lợi nhuận sau thuế đạt 181 tỷ đồng (tăng 125% so với thực hiện năm 2014). Với kết quả này, Công ty Cổ phần Bột giặt LIX vinh dự đạt danh hiệu 'Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam' liên tục trong 3 năm liền (2013; 2014; 2015) do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư bình chọn.

Năm 2016 là năm của Hội nhập, khi Việt Nam đã tham gia Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), hòa nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC). Điều này sẽ mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường, tăng doanh thu, nâng cao năng lực sản xuất. Tuy nhiên cơ hội luôn đi liền với thách thức khi mức độ cạnh tranh về hàng hóa, dịch vụ, thu hút đầu tư sẽ ngày càng tăng cao, lợi thế cạnh tranh về sản xuất giá rẻ cũng sẽ giảm đi. Do đó, các doanh nghiệp Việt Nam cần phải chuẩn bị sẵn sàng chủ động hội nhập. Với nhận thức này, từ năm 2015 Công ty đã chủ động đầu tư trang thiết bị, cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng kênh bán hàng và xây dựng đội ngũ chuyên môn cao để đáp ứng nhu cầu hội nhập.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông, đối tác trong và ngoài nước, các Nhà phân phối, các Hệ thống siêu thị và tập thể Cán bộ, Công nhân viên luôn đồng hành, ủng hộ và tích cực hỗ trợ chúng tôi trong suốt thời gian qua; đặc biệt cảm ơn người tiêu dùng Việt Nam đã tin nhiệm và tin dùng sản phẩm LIX. Hội đồng quản trị tin tưởng và quyết tâm rằng, với sự tin nhiệm của cổ đông, Công ty Cổ phần Bột giặt Lix sẽ tăng trưởng ổn định và bền vững, giữ vững niềm tin với cổ đông và nâng cao uy tín trên thị trường.

Xin cảm ơn và kính chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành công đến Quý cổ đông, đối tác trong và ngoài nước, các Nhà phân phối, các Hệ thống siêu thị và tập thể Cán bộ, Công nhân viên Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2016

Chủ tịch HĐQT

Lâm Văn Kiệt

THÔNG TIN KHÁI QUÁT



- ❖ Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Bọt giặt Lix**
- ❖ Giấy CNĐKDN số : 0301444263, đăng ký lần đầu số 4103001845 ngày 30 tháng 9 năm 2003 và đăng ký thay đổi lần 7 ngày 08 tháng 3 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.
- ❖ Vốn điều lệ : 216.000.000.000 VNĐ
- ❖ Vốn chủ sở hữu : 452.760.238.093 VNĐ
- ❖ Địa chỉ : Số 03 - Đường số 02 - Khu phố 4 - Phường Linh Trung - Quận Thủ Đức - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam
- ❖ Số điện thoại : (84-8) 38 966 803
- ❖ Số fax : (84-4) 38 967 522
- ❖ Website : www.lixco.com
- ❖ Mã cổ phiếu : **LIX**



THÔNG TIN CHUNG

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Tiền thân là Công ty kỹ nghệ hóa phẩm Huân Huân, một công ty tư nhân được thiết kế theo công nghệ của Ý

Chủ nhà máy hiến cho Nhà nước để xuất cảnh, nhà máy được sát nhập vào Nhà máy Bột giặt Viso

Chuyển thành Công ty Bột giặt Lix, thuộc Tổng Công ty Hóa chất công nghiệp và Hóa chất tiêu dùng

Chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Bột giặt Lix với vốn điều lệ 36 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001845 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp

1972

1977

1978

1980

1992

1994

2003

Trong quá trình cải tạo công thương nghiệp, nhà máy chuyển sang hình thức xí nghiệp hợp doanh và lấy tên là Nhà máy Công tư hợp doanh Linh Xuân.

Tách khỏi Nhà máy Bột giặt Viso và đổi tên thành Nhà máy Quốc doanh Bột giặt Linh Xuân, trực thuộc Công ty Bột giặt Miền Nam

Khánh thành Chi nhánh Lix Hà Nội tại huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội. Nhà máy có công suất 5.000 tấn bột giặt/năm

Thành lập Chi nhánh Lix Bình Dương. Triển khai xây dựng nhà máy sản xuất chất tẩy rửa dạng lỏng có công suất 60.000 tấn/năm

Tháng 12/2011 nhà máy LIX Bình Dương đã bắt đầu hoạt động và cho ra những lô sản phẩm đầu tiên

Thương hiệu LIX đã trở nên quen thuộc với người tiêu dùng trong và ngoài nước sau 42 năm không ngừng đổi mới và phát triển.

Lixco đã và đang tiếp tục khẳng định mình với chiến lược phát triển bền vững; luôn cải tiến, sáng tạo, tìm hướng đi mới để công ty ngày càng lớn mạnh.

2005

2008

2009

2011

2013

2014

2015

Mua lại Nhà máy sản xuất bột giặt có công suất 30.000 tấn bột giặt/năm từ Công ty Liên doanh Unilever Việt Nam, tại quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội và chuyển Chi nhánh LIX Hà Nội về trụ sở mới.

Ngày 10/12/2009 chính thức niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

Ký kết hợp đồng gia công với Unilever đến hết năm 2019.

Đầu tư trang thiết bị hiện đại nâng công suất nhà máy sản xuất bột giặt tại Thủ Đức từ 90.000 tấn/năm lên 120.000 tấn/năm.

Tháng 8/2015 triển khai xây dựng Chi nhánh LIX Bắc Ninh. CTCP Bột giặt LIX vinh dự đạt danh hiệu "Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" liên tục trong 3 năm liền (2013; 2014; 2015) do tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

THÔNG TIN CHUNG

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Công ty Cổ phần Bột giặt LIX là một trong những công ty hàng đầu tại Việt nam chuyên sản xuất các sản phẩm chăm sóc gia đình như: Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Ngoài ra, Công ty cũng sản xuất kinh doanh các hóa chất cơ bản và kinh doanh bất động sản.

Trong năm 2015, các hoạt động chính mang lại Doanh thu và Lợi nhuận của Công ty bao gồm:

- ✓ Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm chăm sóc gia đình;
- ✓ Sản xuất nhãn hàng riêng cho các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Metro, Big C, Vinmart, Lotte.
- ✓ Gia công bột giặt và nước rửa chén cho Công ty Unilever Việt Nam.

Các sản phẩm chủ yếu của Công ty như sau:

- ✓ Bột giặt;
- ✓ Nước rửa chén;
- ✓ Nước giặt;
- ✓ Nước lau sàn nhà;
- ✓ Nước tẩy rửa toilet;
- ✓ Nước lau kính;
- ✓ Nước tẩy Javel;
- ✓ Nước tẩy đa năng;
- ✓ Nước xả vải;
- ✓ Nước rửa tay;
- ✓ Sữa tắm;



Kênh phân phối nội địa

- ✓ Ở kênh bán hàng hiện đại, Lixco đang bán hàng trực tiếp cho các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Big C, Metro, Lotte, Aeon, Vinmart, Satra, Emart, Simply mart. Bên cạnh đó, Công ty cũng sản xuất nhãn hàng riêng cho Coop Mart, Big C, Metro, Vinmart, Lotte.
- ✓ Đối với kênh phân phối truyền thống Lixco đã thiết lập hệ thống gồm 118 nhà phân phối độc quyền trên toàn quốc. Mạng lưới phân phối rộng khắp và trải đều trong cả nước để phục vụ tận tay người tiêu dùng.



Thị trường xuất khẩu

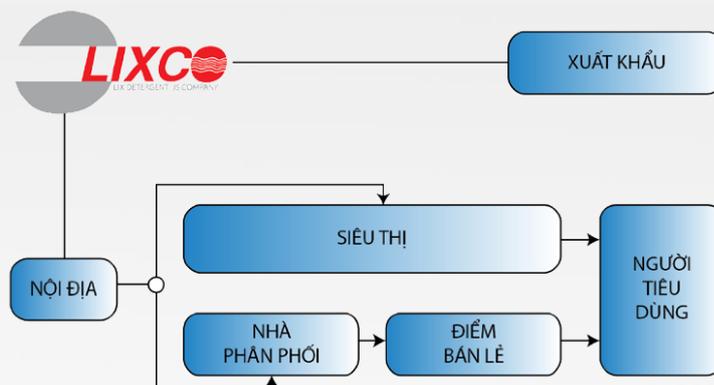
- ✓ **Thị trường truyền thống:** Cambodia, Nhật Bản.
- ✓ **Châu Á:** Philippines, Brunei, Mông Cổ, Triều Tiên, Pakistan, Afghanistan, Bangladesh, Iraq, Yemen.
- ✓ **Châu Úc:** đảo Samoa.
- ✓ **Châu Phi:** Togo, Tanzania, Uganda, Ghana, Libya.
- ✓ **Châu Mỹ:** Caribbean.

Kênh bán hàng trực tuyến

Công ty triển khai kênh bán hàng trực tuyến từ tháng 08/2015 với mục đích quảng bá thương hiệu đến người tiêu dùng, là một trong những công ty sản xuất chất tẩy rửa đầu tiên triển khai bán hàng trực tuyến.



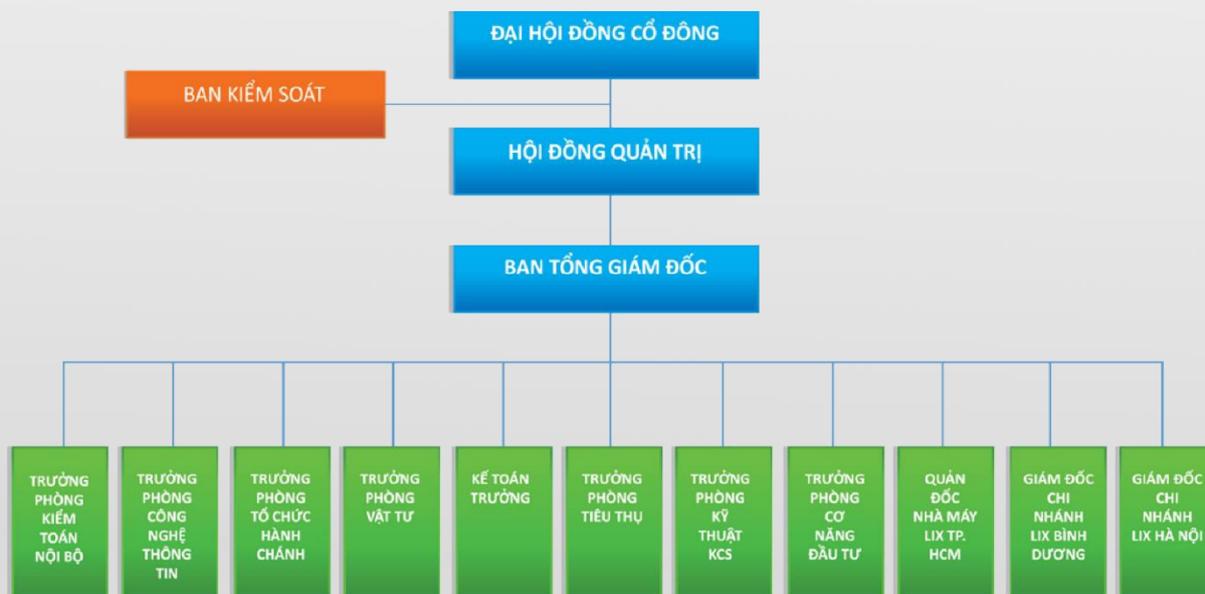
LIXCO - Hệ thống phân phối



THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị



Các công ty con, liên kết

❖ Công ty TNHH Xalivico

Địa chỉ: Số 233 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, hoạt động của các câu lạc bộ thể thao, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, quảng cáo, v.v...

Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ vốn góp: 26,00%

Chi nhánh

STT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	CHI NHÁNH CTCP BỘT GIẶT LIX TẠI HÀ NỘI	233 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
2	CHI NHÁNH CTCP BỘT GIẶT LIX TẠI BÌNH DƯƠNG	A-6, A-12 KCN Đại Đăng, P. Phú Tân, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
3	CHI NHÁNH CTCP BỘT GIẶT LIX TẠI BẮC NINH	Lô II-4.1, KCN Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TÂM NHÌN

Trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh chất tẩy rửa gia dụng tại Việt Nam bằng chiến lược phát triển bền vững, trên cơ sở xây dựng hệ thống phân phối vững chắc, tiên phong đầu tư đổi mới công nghệ để mang lại giá trị gia tăng cao nhất cho cổ đông, người lao động, và xã hội.

SỨ MỆNH

Cung cấp những sản phẩm mang thương hiệu LIX chất lượng cao với giá thành hợp lý cho người tiêu dùng. Trân trọng và có trách nhiệm với cuộc sống của con người và xã hội.



MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Đạt doanh số 2.000 tỷ đồng vào năm 2017;
- Hiện đại hóa công nghệ sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm;
- Củng cố thị trường truyền thống, phát triển thị trường xuất khẩu, mở rộng kênh bán hàng trực tuyến.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- Đối với khách hàng:
Đáp ứng sự thỏa mãn của khách hàng về chất lượng sản phẩm, giá cả hợp lý.
- Đối với người lao động:
Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, phát huy tốt nhất khả năng của nhân viên, góp phần phát triển Công ty ổn định và bền vững.
- Đối với cổ đông:
Sử dụng nguồn vốn hiệu quả nhằm bảo vệ quyền lợi và gia tăng lợi ích của cổ đông.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



THÔNG TIN CHUNG

RỦI RO

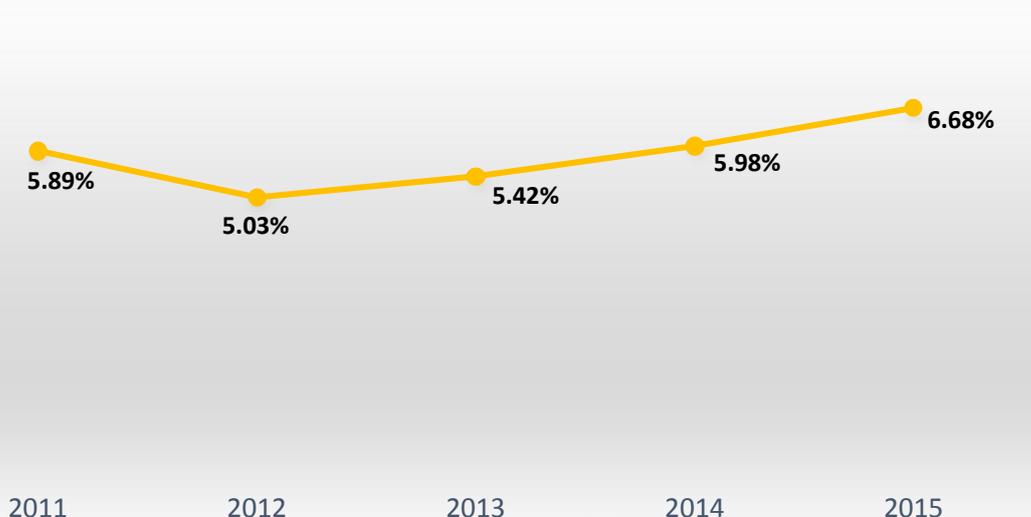
Rủi ro kinh tế

Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2015 đạt nhiều kết quả tích cực và khả quan hơn năm 2014. Theo tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 6,68%, cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011 -2014. CPI năm 2015 tăng 0,63% so với năm 2014, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 5% của Quốc hội đặt ra và là mức tăng thấp nhất của chỉ số giá tiêu dùng kể từ năm 2001 trở lại đây. Điều này cho thấy nền kinh tế đã có sự phục hồi và tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên những biến động khó lường của nền kinh tế nói chung sẽ ảnh hưởng nhất định đến hoạt động của CTCP Bột Giặt LIX. Theo đó, nhằm hạn chế tác động rủi ro kinh tế, Công ty chủ động các giải pháp và phương án kinh doanh linh hoạt nhằm duy trì sự phát triển ổn định, bền vững.

Rủi ro biến động tỷ giá

Cùng với sự kỳ vọng Cục Dự Trữ liên bang Mỹ (FED) điều chỉnh tăng lãi suất và Trung Quốc điều chỉnh mạnh tỷ giá đồng Nhân dân tệ đã dẫn đến việc giảm giá mạnh các đồng tiền vốn là các đối tác thương mại chính của Việt Nam. Theo tổng cục thống kê, tỷ giá USD bình quân tăng 3,16% so với năm 2014. Là doanh nghiệp ngày càng mở rộng thị trường xuất khẩu, thì biến động tỷ giá sẽ ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh của Công ty.

GDP Việt Nam từ 2010 - 2015



Rủi ro cạnh tranh

Hiện nay, các sản phẩm bột giặt, chất tẩy rửa đang cạnh tranh rất gay gắt do trên thị trường có rất nhiều các loại sản phẩm với hình thức mẫu mã hết sức đa dạng để người tiêu dùng có thể chọn lựa. Theo đó, để nâng cao vị thế cạnh tranh, Lixco không ngừng nghiên cứu để đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm, duy trì giá thành hợp lý. Bên cạnh đó, doanh nghiệp tập trung tìm kiếm thêm khách hàng mới và mở rộng thị trường để cạnh tranh toàn diện với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty còn chịu rủi ro khác như thiên tai, khủng bố, v.v..., đây là những rủi ro bất khả kháng nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cho công ty. Theo đó, để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã thực hiện các biện pháp như: mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cho nhân viên, nâng cao nhận thức về phòng cháy, chữa cháy, v.v...

Rủi ro luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, đã niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM nên hoạt động của Lixco chịu ảnh hưởng từ các văn bản pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán. Các văn bản luật này hiện đang hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách đều gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro pháp luật, Công ty thường xuyên cập nhật và sử dụng dịch vụ tư vấn khi phát sinh.



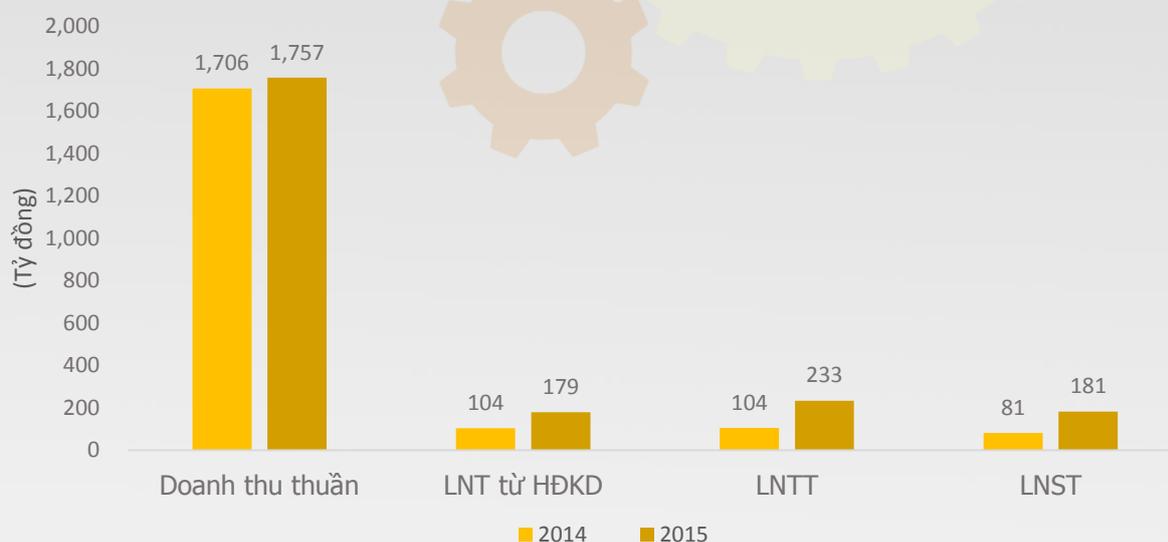
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả kinh doanh 2015

Theo đánh giá của Tổng cục thống kê, hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng năm 2015 khá sôi động. Tính chung cả năm 2015, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 3.242,9 nghìn tỷ đồng, tăng 9,5% so với năm 2014. Trong môi trường kinh doanh thuận lợi này, Công ty Cổ phần Bột Giặt Lix đã đạt được những kết quả ấn tượng như sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2014	2015	% +/- trong năm
Doanh thu thuần	1.706	1.757	3%
Lợi nhuận gộp	342	373	9%
Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	104	179	73%
Lợi nhuận trước thuế	104	233	124%
Lợi nhuận sau thuế	81	181	125%



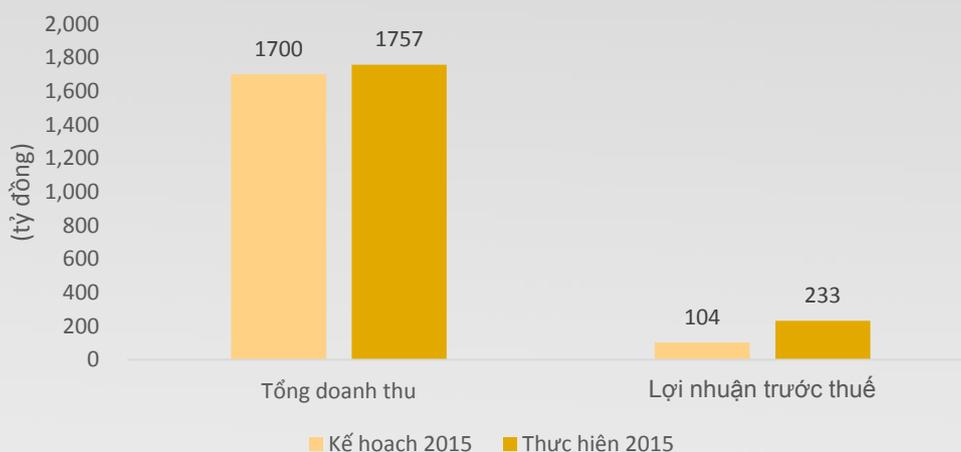
Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh qua các năm

Trong năm 2015, doanh thu thuần đạt 1.757 tỷ đồng, tăng 52 tỷ đồng, tương ứng tăng 3,02% so với năm 2014 và hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Doanh thu của Công ty duy trì ổn định trong năm 2015 khi vẫn đảm bảo tăng trưởng tại các kênh bán hàng truyền thống và kênh bán hàng hiện đại. Tuy nhiên lợi nhuận lại tăng mạnh do giá nguyên liệu đầu vào giảm. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế đạt 233 tỷ đồng, vượt 124% so với kế hoạch. Đây là kết quả thật sự ấn tượng, ghi nhận sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty.

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	TH2015/KH2015
Tổng doanh thu	1.700	1.757	103%
Lợi nhuận trước thuế	104	233	224%

Các chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện năm 2015



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ/Liên quan	Tỷ lệ sở hữu CP	
			Cá nhân	Đại diện
Hội đồng quản trị và Ban điều hành				
1	Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1,57%	21,00%
2	Võ Thành Danh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	1,11%	-
3	Bùi Công Thản	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	0%	15,00%
4	Đoàn Thị Tám	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	0,83%	15,00%
5	Cao Thành Tín	Phó Tổng Giám đốc	-	-
Ban kiểm soát				
1	Lê Đình Vỹ	Trưởng Ban kiểm soát	0,00%	-
2	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên Ban kiểm soát	0,01%	-
3	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên Ban kiểm soát	0,09%	-

Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 06/08/2015, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bột giặt Lix quyết định bổ nhiệm:

- ✓ Ông BÙI CÔNG THẢN – Giám đốc Sản Xuất giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc
- ✓ Ông CAO THÀNH TÍN – Giám đốc Kinh Doanh giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc

Ông Lâm Văn Kiệt

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Kiểm Tổng Giám đốc

- ✚ Ông là người đại diện 21% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- ✚ Ông sinh năm 1956, tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM năm 1979, chuyên ngành Kỹ sư Tự động hóa Công nghiệp.
- ✚ Ngay sau khi tốt nghiệp Đại học, Ông về công tác tại Nhà máy Quốc doanh Bột giặt Linh Xuân với vị trí là nhân viên Kỹ thuật.
- ✚ Từ năm 1986 đến năm 2000, Ông được đề bạt làm Trợ lý Giám đốc về Kỹ thuật Nhà máy Quốc doanh Bột giặt Linh Xuân, sau này là Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ năm 2000 đến năm 2001, Ông được bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ năm 2001 đến năm 2002, Ông được giao Quyền Giám đốc Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 10/2003 đến 02/2005, Ông là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 03/2005 đến nay, Ông là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

Ông Võ Thành Danh

Thành viên Hội đồng Quản trị

Kiểm Phó Tổng Giám đốc

- ✚ Ông sinh năm 1956, tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa TP.HCM năm 1987, chuyên ngành Kỹ sư Điện Công nghiệp.
- ✚ Sau khi tốt nghiệp Đại học, Ông tham gia lực lượng Thanh niên Xung phong thành phố Hồ Chí Minh đến năm 1988.
- ✚ Từ năm 1988 đến năm 1989, Ông về công tác tại Công ty Bột giặt Miền Nam với công việc là Kỹ sư điện.
- ✚ Từ năm 1989 đến năm 1997, Ông được đề bạt Phó Quản đốc Phân xưởng Sản xuất Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ năm 1997 đến tháng 3/2002, Ông là Quản đốc Phân xưởng Sản xuất Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 4/2002 đến tháng 9/2003, Ông là Phó Giám đốc Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 10/2003 đến nay, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Ông Bùi Công Thản

Thành viên Hội đồng quản trị

Kiểm Phó Tổng giám đốc

- ✦ Ông là người đại diện 15% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- ✦ Ông sinh năm 1976, tốt nghiệp Cử nhân khoa học, Đại học Khoa học tự nhiên năm 1999, chuyên ngành Hóa và tốt nghiệp Cử nhân quản lý công nghiệp, ĐH Bách Khoa TP.HCM năm 2004.
- ✦ Từ tháng 9/1999 đến tháng 4/2002, Ông là nhân viên phòng Kỹ thuật KCS Công ty Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 6/2008 đến tháng 8/2009, Ông là Phó phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2010, Ông được giao Quyền Trưởng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ✦ Từ tháng 12/2010 đến tháng 4/2011, Ông chính thức được bổ nhiệm Trưởng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 4/2011 đến tháng 12/2014, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 12/2014 đến tháng 7/2015, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc sản xuất Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ 06/08/2015 đến nay, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt Lix

Bà Đoàn Thị Tám

Thành viên Hội đồng quản trị

Kiểm Kế toán trưởng

- ✦ Bà là người đại diện 15% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- ✦ Bà sinh năm 1962, tốt nghiệp Trường Đại học Ngân hàng năm 1985, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng.
- ✦ Từ tháng 11/1985 đến tháng 02/1986, Bà là Kế toán viên Ngân hàng huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.
- ✦ Từ năm 1986 đến tháng 7/1988, Bà là Kế toán trưởng Ngân hàng huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- ✦ Từ tháng 8/1988, Bà là Kế toán viên Công ty Bột giặt Miền Nam.
- ✦ Từ tháng 3/1989, Bà là nhân viên Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 6/1997, Bà được bổ nhiệm làm Phó Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 02/2002, Bà được điều động và bổ nhiệm làm Trưởng phòng Vật tư Công ty Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 10/2003 đến tháng 8/2009, Bà là Thành Viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Vật tư Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2011, Bà là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✦ Từ tháng 01/2012 đến nay, Bà là Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

Ông Cao Thành Tín

Phó Tổng giám đốc

- ✦ Ông sinh năm 1980, tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa TP.HCM năm 2003, chuyên ngành Hóa Polymer và tốt nghiệp Thạc sĩ - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Columbia Southern University (2013).
- ✦ Từ tháng 3/2003 đến 4/2003: Nhân viên phòng Kỹ thuật & KCS - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ tháng 5/2003 - 6/2009: Nhân viên phòng Vật tư - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ tháng 7/2009 - 01/2010: Trợ lý Trưởng phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ tháng 02/2010 - 01/2011: Phó phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ tháng 02/2011- 12/2014: Trưởng phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ tháng 12/2014 đến 07/2015: Giám Đốc Kinh doanh - Công ty Cổ phần Bột giặt Lix
- ✦ Từ 06/08/2015 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

Ông Lê Đình Vỹ

Trưởng ban Kiểm soát

- ✦ Ông sinh năm 1977, Thạc sĩ kinh tế – Chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp – Đại học Kinh tế Tp.HCM (2010).
- ✦ Từ tháng 02/2002 đến 01/2004 Ông làm tại Công ty Kiểm toán và tư vấn (A&C).
- ✦ Từ 02/2004 đến 5/2006 Ông làm tại Công ty TNHH Kiểm toán Ánh sáng Á châu (AFCC).
- ✦ Từ 6/2006 đến 8/2008 Ông là kiểm toán viên nội bộ Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai.
- ✦ Từ 9/2008 đến 5/2010 Ông làm tại Công ty TNHH Kiểm toán Ánh sáng Á châu.
- ✦ Từ 6/2010 Ông phụ trách phòng Kiểm toán nội bộ – Công ty Cổ phần Bột giặt Lix. Từ 03/2011 là Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ.
- ✦ Từ tháng 4/2012 đến nay, Ông là Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Thành viên Ban kiểm soát

- ✚ Bà sinh năm 1975, tốt nghiệp Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Tp.HCM năm 2002.
- ✚ Từ tháng 4/1996 đến tháng 1/2010, Bà là nhân viên Phòng Tiêu thụ Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 2/2010 đến nay, Bà được bổ nhiệm làm Phó Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 4/2010 đến nay, Bà là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

Ông Nguyễn Ngọc Quang

Thành viên Ban kiểm soát

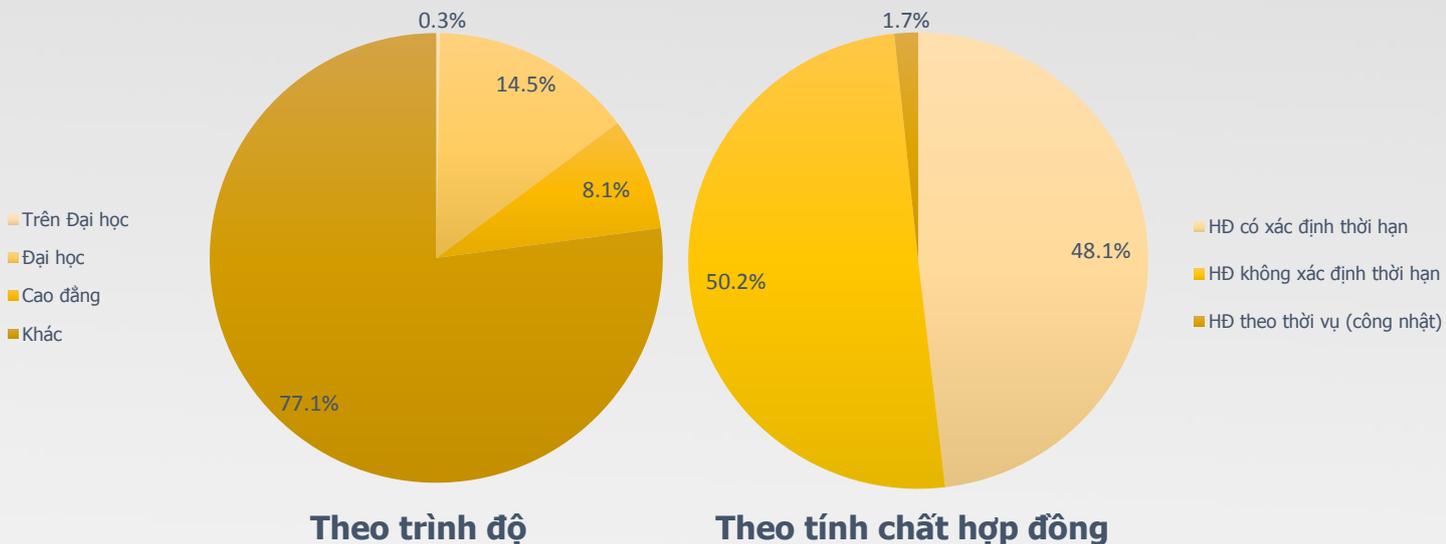
- ✚ Ông sinh năm 1958, có nhiều kinh nghiệm thực tế trong công tác quản lý sản xuất bột giặt.
- ✚ Từ tháng 6/1981, Ông là Đốc công Phân xưởng sản xuất – Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 11/1994, Ông là Phó Quản đốc Phân xưởng sản xuất – Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 11/1998, Ông được điều động và bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Công ty Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 6/2001, Ông được điều động về lại công ty, giữ chức Phó Quản đốc Phân xưởng sản xuất.
- ✚ Từ tháng 7/2001, Ông được điều động làm Phó phòng Tổ chức Hành chính Công ty Bột giặt Lix, và được bổ nhiệm Trưởng phòng từ tháng 02/2002.
- ✚ Từ tháng 7/2002, Ông được bổ nhiệm làm Quản đốc Phân xưởng sản xuất của Công ty Bột giặt Lix, sau này là Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 12/2011 đến nay, Ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Chi nhánh LIX Bình Dương của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.
- ✚ Từ tháng 10/2003 đến nay, Ông là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bột giặt Lix.

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến cuối 31/12/2015, Lixco có tất cả 1.145 lao động.

Cơ cấu người lao động phân loại theo trình độ và theo loại hợp đồng lao động như bảng sau:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	1.145	100,00%
1	Trên Đại học	3	0,26%
2	Đại học	166	14,50%
3	Cao đẳng	93	8,12%
4	Khác	883	77,12%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	1.145	100,00%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	551	48,12%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	575	50,22%
3	Hợp đồng theo thời vụ (công nhật)	19	1,66%



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chính sách đào tạo

Trong năm qua, Công ty đã đầu tư để có nhiều chương trình đào tạo cho CBCNV, nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ cũng như bảo đảm an toàn trong lao động. Cụ thể:

- ❖ **Đào tạo bên ngoài:** Số giờ đào tạo bên ngoài trong năm: 7.936 giờ/1.145 người

Trong đó:

Khối gián tiếp: 3.520 giờ/263 người

Nội dung: Luật kinh doanh, phương pháp xây dựng từ điển năng lực và ứng dụng; Định giá xây dựng; Giám sát thi công; Đấu thầu cơ bản và nâng cao; Huấn luyện công tác an toàn lao động.

Khối phục vụ sản xuất và khối trực tiếp sản xuất: 4.416 giờ/882 người

Nội dung: Tổ chức quản lý kho hàng chuyên nghiệp; Nghiệp vụ quản lý kho; Huấn luyện công tác an toàn lao động.

- ❖ **Đào tạo nội bộ:** Số giờ đào tạo nội bộ trong năm: 27.016 giờ/1.145 người.

Các nội dung liên quan đến chế độ chính sách của người lao động, huấn luyện các quy trình xử lý kiểm soát hóa chất và thiết bị máy móc trong nhà máy sản xuất, v.v...

Chính sách phúc lợi cho CBCNV:

Thưởng vào các ngày lễ lớn (Tết nguyên đán, lễ 30/04 – 01/05, lễ Quốc khánh 2/9), nghỉ mát hàng năm, v.v...

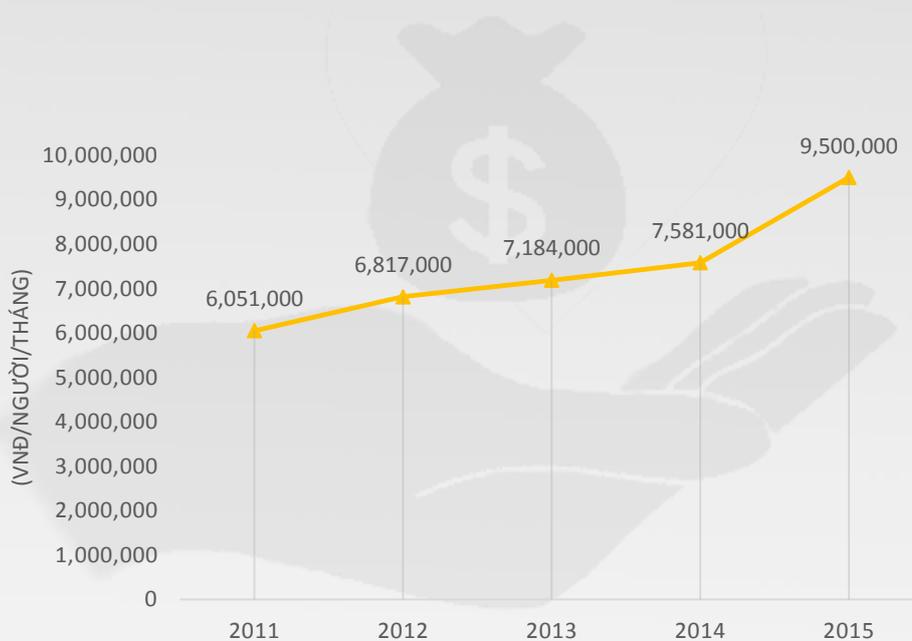


Chính sách lương, và phụ cấp cho CBCNV năm 2015

- ❖ Tiền lương được trả căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc.
- ❖ Người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao được trả lương cao.
- ❖ Năm 2015 Công ty bổ sung chính sách lương kinh doanh để phù hợp với tình hình kinh doanh từng thời điểm nhằm tạo động lực khuyến khích đội ngũ kinh doanh làm việc tích cực hơn.
- ❖ Chính sách phụ cấp vẫn được thực hiện tốt bao gồm: phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp độc hại, phụ cấp điện thoại, phụ cấp công tác, v.v... Các khoản phụ cấp này là phần cộng thêm thu nhập hàng tháng, giúp người lao động yên tâm làm việc.
- ❖ Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và đảm bảo toàn thể CBCNV đều được hưởng đầy đủ theo chế độ.

Chính sách thưởng cho CBCNV năm 2015

- ❖ Chính sách khen thưởng được áp dụng nhằm tạo động lực trong công tác cho CBCNV gắn liền với thành tích công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công ty áp dụng các chính sách thưởng như: Thưởng thành tích, hiệu quả công việc hàng tháng, thưởng kinh doanh theo quý và năm, thưởng CBCNV xuất sắc, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, v.v...



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

Trong năm 2015, Lixco đã có những khoản đầu tư lớn sau đây:

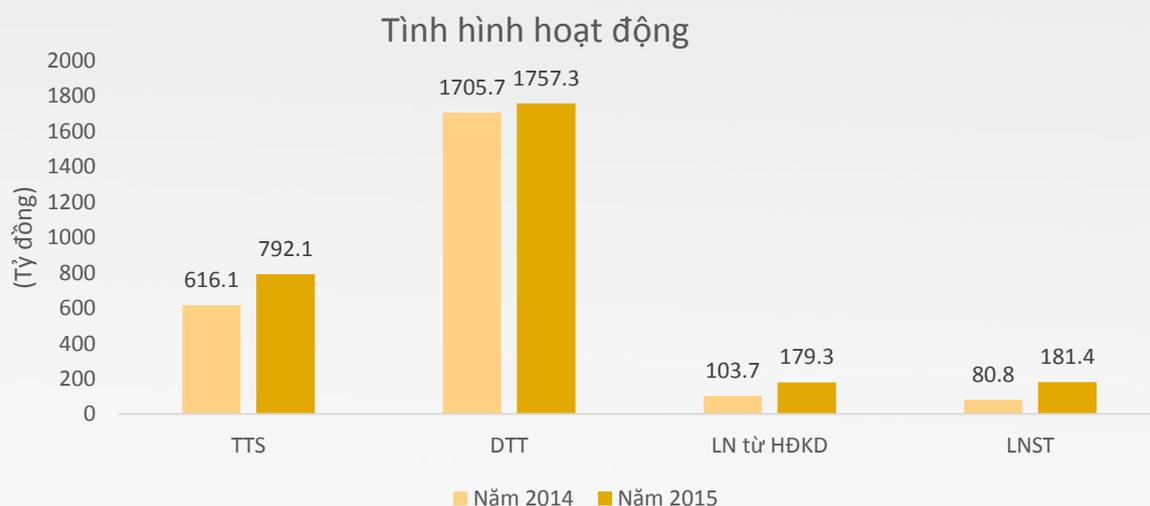
- ✓ Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico với giá trị phần vốn góp là 130.000.000.000 VND, tương đương 26% vốn điều lệ. Tính đến cuối năm, Công ty đã đầu tư 55.000.000.000 VND, tương đương 11% vốn điều lệ.
- ✓ Triển khai đầu tư vào dự án xây dựng nhà máy sản xuất bột giặt và chất tẩy rửa ở khu Công nghiệp Quế Võ II, Bắc Ninh (nhà máy LIX Bắc Ninh) với tổng mức đầu tư của dự án là 104 tỷ đồng (mức vốn đã thay đổi so với dự kiến năm 2015 là 88 tỷ đồng). Dự kiến, dự án sau khi hoàn thành có công suất 50.000 tấn bột giặt/năm và nước tẩy rửa là 15.000 tấn/năm.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	616,1	792,1	29%
Doanh thu thuần	1.705,7	1.757,3	3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	103,7	179,3	73%
Lợi nhuận khác	0,5	53,7	10.640%
Lợi nhuận trước thuế	104,2	233,0	124%
Lợi nhuận sau thuế	80,8	181,4	124%
Cổ tức	25%	(*) 25%	0%

(*) Kế hoạch năm 2015 là 25%, đã tạm ứng 15% cổ tức bằng tiền mặt vào ngày 18/12/2015.



Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,94	1,75
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,25	1,26
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	40,6	42,84
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	68,4	74,95
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	11,2	10,38
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,50	2,50
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,7	10,32
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	22,08	44,32
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	16,9	25,76
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	3.367	7.522

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

➤ Về chỉ tiêu khả năng thanh toán:

Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2015 là 1,75 lần, giảm nhẹ so với mức 1,94 lần năm 2014. Hệ số thanh toán nhanh đạt 1,26 lần, duy trì ổn định so với năm trước. Các hệ số thanh toán của Công ty luôn duy trì lớn hơn 1 cho thấy khả năng thanh toán luôn được đảm bảo tốt.

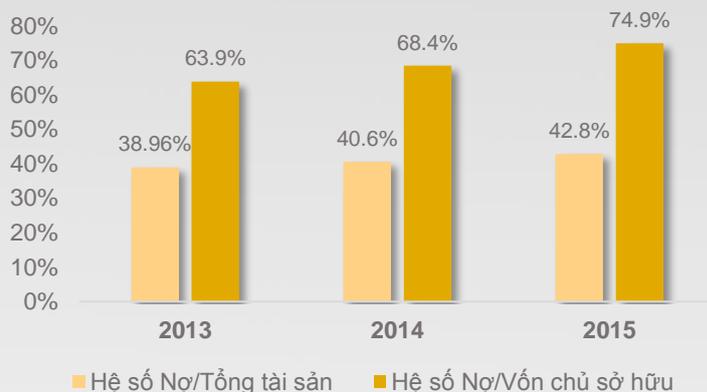
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán



➤ Mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính:

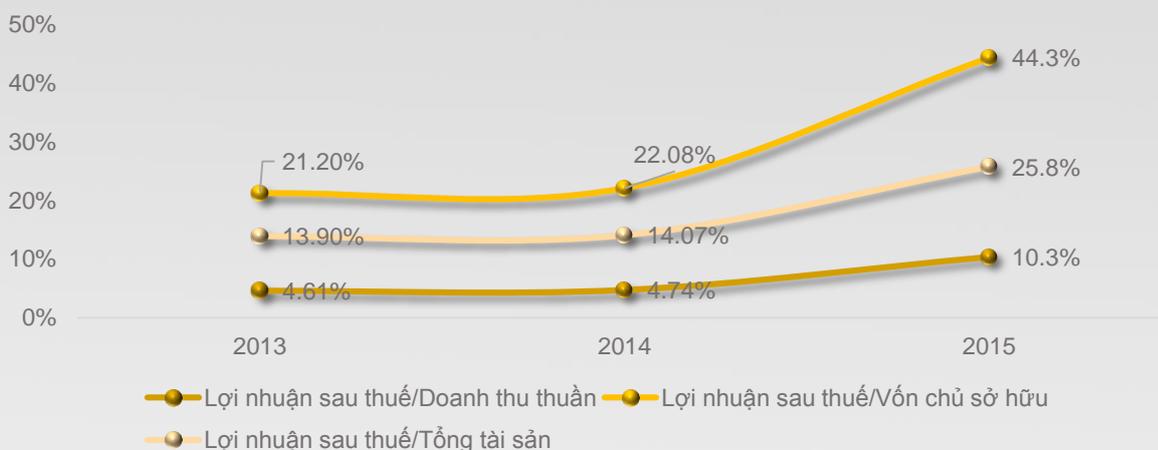
Trong năm 2015, hệ số nợ/tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu duy trì lần lượt ở mức 42,8%; 74,9%, tăng nhẹ so với mức 40,6%; 68,4% năm 2014. Trong hoạt động, hiện Công ty vẫn ưu tiên sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu để tài trợ cho hoạt động kinh doanh nên mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính vẫn phù hợp và an toàn.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn



- **Về năng lực hoạt động:** Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tài sản vẫn duy trì tốt trong năm. Vòng quay tồn kho năm 2015 là 10,38 lần, tương ứng với 35 ngày tồn kho bình quân, so với mức 11,23 lần, tương ứng với 32,5 ngày tồn kho bình quân năm 2014. Như vậy, số ngày tồn kho của Công ty tăng 2,5 ngày trong năm 2015. Điều này cho thấy hoạt động của Công ty ngày càng hiệu quả.
- **Về chỉ tiêu khả năng sinh lời:** Với mức lợi nhuận tăng 124% so với thực hiện năm 2014, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tăng mạnh. Theo đó, biên lợi nhuận ròng, ROE, ROA lần lượt duy trì ở mức 10,32%; 44,32%, ROA 25,76%. Ngoài ra, EPS tăng từ 3.367 đồng/CP năm 2014 lên 7.522 đồng.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cơ cấu cổ phần

Tổng số lượng CP: 21.600.000 CP

Loại CP đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

Số lượng CP đang lưu hành: 21.600.000 CP

Số lượng CP cổ phiếu quỹ: 0 CP

Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng: 0 CP

Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Tự do chuyển nhượng	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
I	Phân theo tỷ lệ sở hữu	21.600.000	21.600.000	100,0%
1	Cổ đông lớn	12.135.480	12.135.480	56,2%
2	Cổ đông nhỏ	9.464.520	9.464.520	43,8%
II	Phân theo loại hình sở hữu	21.600.000	21.600.000	100,0%
1	Cổ đông trong nước	17.412.812	17.412.812	80,6%
	Cá nhân	6.396.812	6.396.812	29,6%
	Tổ chức	11.016.000	11.016.000	51,0%
	<i>Cổ đông nhà nước</i>	<i>11.016.000</i>	<i>11.016.000</i>	<i>51,0%</i>
2	Cổ đông nước ngoài	4.187.188	4.187.188	19,4%
	Cá nhân	246.366	246.366	1,1%
	Tổ chức	3.940.822	3.940.822	18,2%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm

Bảng thống kê nguyên vật liệu được sử dụng sản xuất và đóng gói các sản phẩm:

STT	TÊN NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐVT	SỐ LƯỢNG SỬ DỤNG 2015
1	LAS	Tấn	17.605
2	Soude 32%	Tấn	771
3	Sodium Silicate 41 %	Tấn	9.379
4	Soda ash light	Tấn	2.844
5	Zeolite	Tấn	1.736
6	Dehydol LS	Tấn	301
7	Magie Sulphate	Tấn	536
8	HEC	Tấn	78
9	Hương liệu	Tấn	257
10	Màng OPP	mét	8.300.000.000
11	Chai nhựa	Cái	36.176.000
12	Thùng Carton	cái	7.954.000

Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng

Công ty không có nguyên vật liệu tái chế được sử dụng trong các hoạt động sản xuất và dịch vụ chính.

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

STT	Năng lượng	ĐVT	SỐ LƯỢNG SỬ DỤNG 2015
1	Khí CNG	mmBTU	143.597
2	Điện	kwh	6.025.811
3	Dầu ADO	Lít	286.764
4	Dầu FO	Lít	530.387

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Thông qua phong trào sáng kiến và cải tiến, Công ty đã ghi nhận 44 ý kiến đóng góp; phong trào thi đua tăng năng suất lao động, tăng năng suất thiết bị, tiết kiệm chi phí trong sản xuất.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng và kết quả sáng kiến

- Tổ chức phong trào tập hợp ý tưởng sáng tạo: Có;
- Kết quả trong 11 tháng đầu năm đã nhận được: 44 ý tưởng sáng tạo đề xuất;
- Cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động: 21 người; Cán bộ quản lý công ty 08 người;
- Số ý tưởng trở thành sáng kiến: 05 sáng kiến;
- Tổng số tiền thưởng: 4,4 triệu đồng;
- Số người được thưởng: 29 người.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

- Lượng nước tái sử dụng trong sản xuất:
- Lượng nước sinh hoạt phát sinh 6.483 m³/năm xử lý đạt tiêu chuẩn cột B qui chuẩn 40:2011/BTNMT và thải ra hệ thống nước thải khu vực;
 - Lượng nước phát sinh do quá trình vệ sinh thiết bị được tái sử dụng trong sản xuất với số lượng: 2.810m³/năm.

Về trách nhiệm của Công ty đối với Cộng đồng địa phương

- Công ty tổ chức phát động đóng góp ủng hộ quỹ xã hội từ thiện.
- Các hình thức từ thiện khác:
 - + CNV đóng góp, giúp đỡ cho bệnh nhân đang điều trị tại BV Ung Bướu, Chợ Rẫy và Báo Sài Gòn Giải Phóng: 50.000.000 đồng.
 - + Ủng hộ xây dựng 3 căn nhà tình thương tại Bình Phước với số tiền: 130,5 triệu đồng.

Các vấn đề đối với người lao động

- Chi phí mừng sinh nhật CB-CNV có ngày sinh trong năm 2015 là 85.285.000 đồng.
- Tặng quà cho phụ nữ nhân ngày 8/3 số tiền: 2.700.000 đồng.
- Tặng quà cho thiếu nhi nhân ngày 01/06, số tiền: 35.682.500 đồng.
- Khen thưởng con CB-CNV đạt thành tích học tập khá, giỏi và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giải cấp thành phố và đậu đại học năm 2014-2015: 63.200.000 đồng.
- Tặng quà cho CB-CNV và con CB CNV nhân ngày Tết trung thu số tiền : 193.190.988 triệu đồng.
- Số CNLĐ khó khăn được vay Quỹ tương trợ Công ty: 17 lượt. Tổng số tiền vay: 168.000.000 đồng (đóng tiền học cho con, sửa nhà và chữa bệnh).
- Tổng số lượt trợ cấp khó khăn cho CNLĐ: 244 lượt, Tổng số tiền: 49.463.000 đồng.
- CB-CNV đóng góp giúp đỡ gia đình chị Lê Thị Ngọc Hà (CNV Công ty) số tiền 19.550.000 đồng.
- CB-CNV đóng góp giúp đỡ anh Bùi Thành Tín (CNV Công ty) số tiền 33.200.000 đồng
- Trợ cấp cho các đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn vui Tết với số tiền 15.000.000 đồng.

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng trong năm 2015

- Nguồn cung cấp nước hiện tại của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix bao gồm:
- Nước thủy cục;
 - Nước ngầm (Giếng khoan 80m³/ngày).
- Lượng nước sử dụng:
- Nước thủy cục: 11.019 m³;
 - Nước ngầm: 18.676 m³.

Thông kê vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

- Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp và các quy định về môi trường. Do đó, Công ty không có vi phạm để bị xử phạt.

Thực hiện quan trắc định kỳ về các tiêu chuẩn về:

- Nước thải: 4lần/năm theo cột B quy chuẩn 40:2011 BTNMT;
- Không khí xung quanh 2lần/năm QCVN 05:2013/BTNMT;
- Khí thải trong sản xuất: 4lần/năm đạt Cột A QCVN 19:2009/BTNMT Cột A;
- Được các trung tâm kiểm nghiệm xác nhận đạt chuẩn về không khí xung quanh, khí thải và nước thải ra môi trường.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam nằm trong số ít các quốc gia có tốc độ phục hồi ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,68%, cao hơn mức mục tiêu 6,2% và duy trì xu hướng tăng liên tục trong giai đoạn 2012 – 2015. Điều này phản ánh xu hướng phục hồi vững chắc của nền kinh tế sau những năm gặp nhiều khó khăn. Theo đó, 2015 là năm đánh dấu sự thành công của Công ty trong tất cả các hoạt động, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ %
1	Giá trị SXCN (giá cố định 94)	Tỷ đồng	1.745	1.932	111%
2	Giá trị SXCN (giá thực tế)	Tỷ đồng	1.700	1.764	104%
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	220.000	243.396	111%
	- Sản phẩm LIX	Tấn	93.000	106.356	114%
	- Sản phẩm gia công	Tấn	127.000	137.040	108%
4	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	93.000	104.618	112%
5	Doanh thu	Tỷ đồng	1.700	1.757	103%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	104	233	224%

Trong năm 2015, sản lượng tiêu thụ đạt 104.618 tấn, tăng 11.618 tấn, tương ứng tăng 13% so với cùng kỳ, trong đó bột giặt tăng 12% và chất tẩy rửa lỏng tăng 14%. Ngoài ra, các kênh bán hàng đạt được kết quả rất tích cực, cụ thể như sau:

Kênh bán hàng truyền thống: tăng trưởng 23% so với cùng kỳ, riêng thị trường phía Bắc tăng 46%;

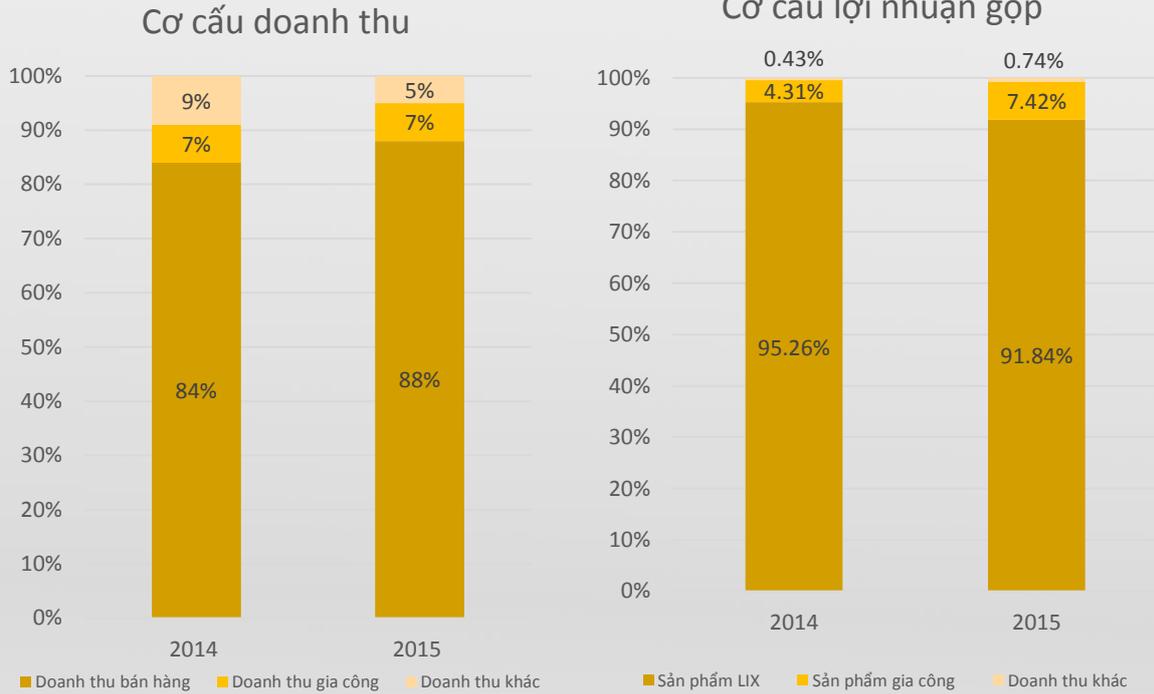
Kênh bán hàng hiện đại: tăng trưởng 13% so với cùng kỳ;

Thị trường xuất khẩu: doanh thu đạt 14,3 triệu USD, giảm 10% so với cùng kỳ. Tuy nhiên nhãn hàng "LIX" xuất đi các nước tăng 4%. Cụ thể:

- Cambodia: nhãn hàng "LIX" tăng 12%, OEM giảm 50%;
- Philippines: nhãn hàng "LIX" tăng 50%, OEM giảm 44%;

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cơ cấu doanh thu



Trong năm 2015, doanh thu bán sản phẩm và gia công lần lượt chiếm tỷ trọng 88%; 7% trong tổng doanh thu. Trong đó, sản phẩm bột giặt, chất tẩy rửa cùng đóng góp 44% và sản phẩm bột giặt, chất tẩy rửa gia công lần lượt chiếm 6%:1%. Cơ cấu này không biến động nhiều so với 2014 trong giai đoạn 2013-2015. Việc duy trì hoạt động gia công này giúp công ty khai thác và tận dụng tối đa công suất hoạt động của các nhà máy

Về cơ cấu lợi nhuận, mặc dù chỉ chiếm khoản 88% trong tổng doanh thu, nhưng sản phẩm bột giặt và chất tẩy rửa chiếm đến 91,84% trong tổng lợi nhuận gộp. Kế đến là sản phẩm gia công đóng góp 7,42% trong cơ cấu lợi nhuận gộp.

Với kết quả đạt được như trên, có thể khẳng định rằng, thành quả đạt được chính là sự quyết tâm đồng lòng và nỗ lực không ngừng của toàn thể CBCNV Công ty.

Những tiến bộ đã đạt được trong năm 2015:

Về hoạt động sản xuất: thực hiện đầu tư cải tiến thiết bị liên tục, tăng cường các biện pháp quản lý sản xuất hiện đại nhằm nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ bán thành phẩm và hao hụt trong sản xuất.

Về hoạt động kỹ thuật: Nghiên cứu cải tiến chất lượng sản phẩm, xử lý nhanh chóng các sự cố về chất lượng sản phẩm.

Về hoạt động kinh doanh:

- **Kênh bán hàng truyền thống:**
 - ✓ Phía Nam: Công ty tập trung phát triển bột giặt với mục tiêu đạt bằng năm 2013;
 - ✓ Phía Bắc: Công ty thực hiện xây dựng lại thị trường, từng bước đưa sản phẩm "LIX" đến tay người tiêu dùng. Năm 2015, sản lượng tại thị trường phía Bắc đã đạt mốc 1.000 tấn/tháng (hoàn thành sớm 1 năm so với mục tiêu đã đề ra).
- **Kênh bán hàng hiện đại:** Duy trì hợp tác chặt chẽ với các hệ thống siêu thị hiện tại tại Co.op, Big C, Metro, Lotte. Công ty thực hiện mở rộng việc hợp tác với các hệ thống siêu thị mới như Satra, Emart, Vinmart, Simply Mart.
- **Thị trường xuất khẩu:** bên cạnh thị trường truyền thống là Cambodia và Nhật Bản, Công ty tăng cường phát triển sản phẩm mang thương hiệu "LIX" đến nhiều thị trường mới như:
 - ✓ **Châu Á:** Philippines, Brunei, Mông Cổ, Triều Tiên, Pakistan, Afghanistan, Banglades, Iraq, Yemen.
 - ✓ **Châu Úc:** Đảo Samoa.
 - ✓ **Châu Phi:** Togo, Tanzania, Uganda, Ghana, Libya.
 - ✓ **Châu Mỹ:** Caribbean.
- **Kênh bán hàng trực tuyến:** triển khai thêm kênh bán hàng trực tuyến từ tháng 08/2015 với mục đích quảng bá thương hiệu đến người tiêu dùng. Đây là một trong những công ty sản xuất chất tẩy rửa đầu tiên triển khai bán hàng trực tuyến.

Về hoạt động đầu tư: Triển khai thực hiện di dời chi nhánh Hà Nội sang khu công nghiệp Quế Võ – Bắc Ninh. Việc xây dựng Chi nhánh LIX tại Bắc Ninh được thực hiện từ tháng 08/2015.

Về hoạt động gia công: Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác với Unilever.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản:

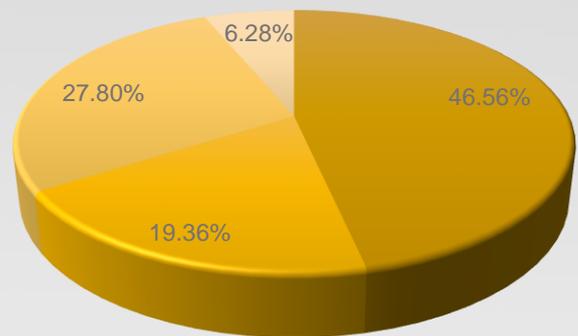
Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% (+/-) so với 2014
Tài sản ngắn hạn	411	528	28,3%
Tài sản dài hạn	205	265	29,0%
Tổng tài sản	616	792	28,5%

Cơ cấu tài sản ngắn hạn và dài hạn năm 2015 lần lượt duy trì ở mức 66,6% - 33,4% trong tổng tài sản so với tỷ lệ 51,9% - 25,9% năm 2014. Theo đó, cơ cấu tài sản không có sự thay đổi nhiều và tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu. Tài sản ngắn hạn năm 2015 đạt 528 tỷ, tăng 28,3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu là do là khoản tương đương tiền, tăng 131,5 tỷ đồng, tương ứng tăng 140,64%. Tài sản dài hạn duy trì ở mức 268 tỷ, tăng 29% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính là do trong năm 2015, Công ty phát sinh 55 tỷ đồng đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico.

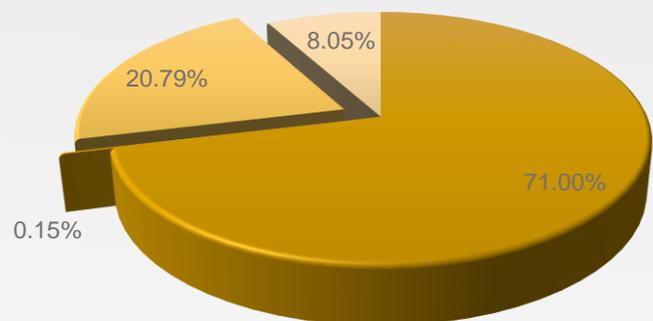
Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, khoản tiền và tương đương tiền chiếm tỷ trọng chủ yếu, duy trì mức 246 tỷ đồng, chiếm 46,56%. Kế đến là hàng tồn kho và các khoản phải thu ngắn hạn lần lượt chiếm tỷ trọng 27,8% và 19,36%.

Cơ cấu tài sản ngắn hạn



■ Tiền và tương đương tiền ■ Các khoản phải thu ngắn hạn
■ Hàng tồn kho ■ Tài sản ngắn hạn khác

Cơ cấu tài sản dài hạn



■ Tài sản cố định ■ Tài sản dở dang dài hạn
■ Đầu tư tài chính dài hạn ■ Tài sản dài hạn khác

Trong cơ cấu tài sản dài hạn, khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất là tài sản cố định, chiếm 71% với giá trị 187,88 tỷ đồng, còn lại là khoản đầu tư dài hạn và tài sản dài hạn khác. Ngoài khoản đầu tư dài hạn 55 tỷ đồng góp vốn vào Công ty TNHH Xalivico, các khoản mục khác trong tài sản dài hạn không biến động nhiều so với cùng kỳ.

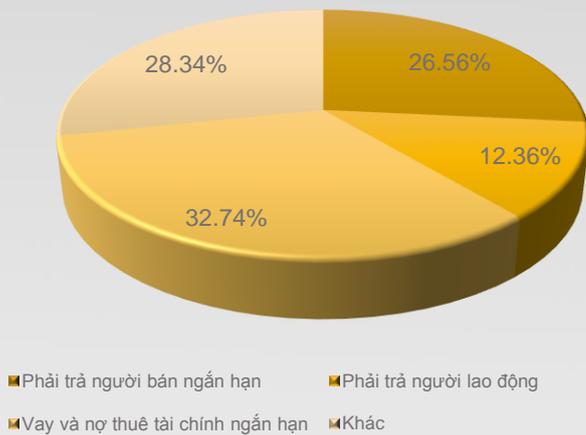
Tình hình nợ

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% (+/-) so với 2014
Nợ ngắn hạn	211,5	301,4	42,5%
Nợ dài hạn	38,7	37,9	(2,1%)
Tổng nợ	250,2	339,3	35,6%

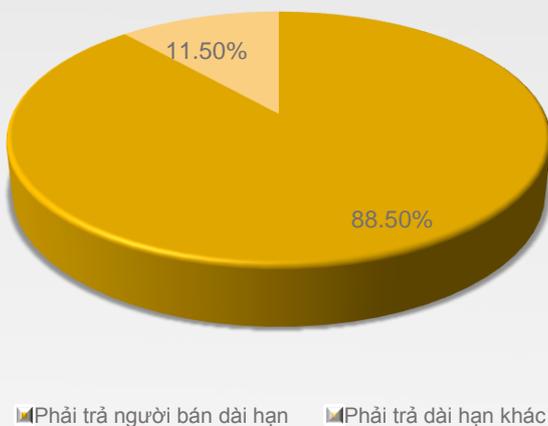
Cơ cấu nợ ngắn hạn, nợ dài hạn năm 2015 lần lượt duy trì ở mức 88,8% - 11,2%. Cơ cấu này vẫn được duy trì ổn định so với năm 2014. Nợ ngắn hạn đạt 301,4 tỷ đồng, tăng 89,92 tỷ đồng, tương ứng tăng 42,5% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu là do khoản phải trả người bán ngắn hạn tăng 34,3% và vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 50%. Nợ dài hạn đạt 37,9 tỷ đồng, không biến động nhiều so với năm 2014.

Cơ cấu nợ ngắn hạn



Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, tài khoản chiếm tỷ trọng lớn nhất là vay và nợ thuê tài chính dài hạn, chiếm tỷ trọng 32,74% với giá trị 111 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn trong năm 2015 tăng hơn 50% so với năm 2014 là do Công ty cần bổ sung thêm nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, khoản phải trả người bán ngắn hạn cũng tăng mạnh từ 67 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng.

Cơ cấu nợ dài hạn



Trong cơ cấu nợ dài hạn, 2 khoản mục chính gồm khoản phải trả người bán dài hạn và phải trả dài hạn khác. Trong đó, khoản phải trả dài hạn đến từ Công ty TNHH Unilever với giá trị 34,47 tỷ đồng.

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

2016 là năm có rất nhiều sự kiện đáng chú ý ảnh hưởng lớn đến kinh tế thế giới. Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) dự kiến được 12 nước thành viên thông qua, Trung Quốc thực hiện kế hoạch 5 năm mới, v.v... Theo đó, các tổ chức tài chính uy tín đều dự báo kinh tế thế giới sẽ chưa có nhiều tín hiệu khả quan.

Về phía Việt Nam, tiếp nối xu thế tăng trưởng của năm 2015, Chính phủ dự kiến đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2016 đạt 6,7% và tốc độ tăng CPI đạt dưới 5%. Theo đó, nền kinh tế được Chính phủ đánh giá sẽ còn tiếp tục tăng trưởng cao hơn nữa và tiếp tục giữ ổn định kinh tế vĩ mô.

Dựa trên những nhận định này, năm 2016, Công ty thận trọng đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2015	Kế hoạch Năm 2016
Doanh thu	Tỷ đồng	1.757	1.850
Lợi nhuận	Tỷ đồng	233	160



Một số định hướng cho năm 2016:

Về hoạt động sản xuất: Tiếp tục nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ bán thành phẩm và hao hụt trong sản xuất.

Về hoạt động kỹ thuật: Nhanh chóng xử lý các sự cố về chất lượng sản phẩm nếu có.

Về hoạt động kinh doanh:

- **Kênh bán hàng truyền thống:**
 - ✓ **Phía Nam:** Bên cạnh phát triển sản phẩm bột giặt, nước rửa chén, tập trung đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ của các sản phẩm khác như: nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn, nước lau kính, javel, nước tẩy rửa toilet.
 - ✓ **Phía Bắc:** Tiếp tục phát triển thị trường phía Bắc, tập trung vào nước rửa chén và bột giặt.
- **Kênh bán hàng hiện đại:** Duy trì việc bán hàng tại các hệ thống siêu thị hiện tại. Mở rộng sản phẩm vào hai hệ thống Co.op Food, Satra Food.
- **Thị trường xuất khẩu:** Đầu tư phát triển bột giặt tại Cambodia.

Về hoạt động đầu tư: Hoàn tất việc di dời chi nhánh Hà Nội sang khu công nghiệp Quế Võ – Bắc Ninh, dự kiến đưa nhà máy mới vào hoạt động vào Quý 02/2016.

Về hoạt động gia công: Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác với Unilever.

Biện pháp thực hiện để đạt kế hoạch SXKD năm 2016:

- Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường phía Bắc, củng cố thị trường phía Nam.
- Tăng cường giám sát và thực hiện marketing ở thị trường 2 miền, đưa ra các chương trình bán hàng phù hợp để đẩy mạnh sản lượng bột giặt tại thị trường này cũng như duy trì thương hiệu và mở rộng vị thế của Lixco.
- Cải tiến chất lượng, mẫu mã sản phẩm, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.
- Định giá bán sản phẩm phù hợp, hỗ trợ tối đa về giá, chương trình khuyến mãi cho các khách hàng xuất khẩu lớn.
- Tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các hệ thống siêu thị lớn nhằm duy trì nguồn khách hàng truyền thống.
- Đưa ra thị trường sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa nhóm sản phẩm, gia tăng thị phần, bên cạnh việc củng cố và phát huy thị phần của các sản phẩm hiện tại.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM TỔNG ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Không có

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá về tình hình kinh tế thế giới năm 2015

Tình hình kinh tế thế giới vẫn tiếp tục có những diễn biến phức tạp và biến động khó lường khi ...

- Kinh tế thế giới mặc dù đã phục hồi nhưng vẫn chưa thực sự ổn định và tiềm ẩn nhiều rủi ro.
- Tình hình chính trị thế giới xảy ra nhiều xung đột và tranh chấp phức tạp, gây ảnh hưởng đến sự phát triển của các nền kinh tế nói chung.
- Giá dầu và giá hàng hóa tiếp tục biến động khó dự báo, gây ảnh hưởng lớn đến hầu hết các doanh nghiệp trên thế giới.

Tăng trưởng kinh tế trong nước phục hồi nhưng chưa thực sự ổn định vì còn nhiều khó khăn...

- Môi trường kinh doanh tại Việt Nam vẫn cải thiện chậm so với các quốc gia trong khu vực, các chi phí chung như điện, nước, nhân công, chi phí tăng nhanh liên tục làm các doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả.
- Hiệp định thương mại tự do FTA được kí kết trong năm 2015 và TPP được dự kiến thông qua trong 2016 sẽ tạo nên làn sóng đầu tư của các doanh nghiệp FDI vào thị trường nội địa. Do vậy, các doanh nghiệp Việt Nam có thể đánh mất thị phần ngay tại thị trường nội địa.



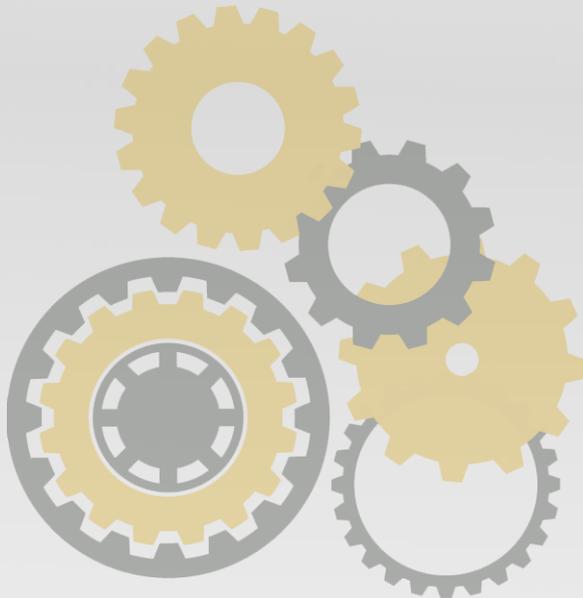
BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Thực hiện /kế hoạch
Doanh thu thuần bán hàng	1.700	1.757	103%
Lợi nhuận trước thuế	104	233	224%

Kết quả thực hiện năm 2015 cho thấy Lixco đã hoàn thành kế hoạch đặt ra với doanh thu thuần bán hàng tăng 57 tỷ đồng, vượt 3% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế tăng 129 tỷ đồng, vượt 124% so với kế hoạch đặt ra trong kì.



✚ Doanh thu thực hiện năm 2015 cao hơn 52 tỷ, vượt 3% so với kết quả doanh thu thực hiện so với cùng kỳ. Trong năm 2015, Công ty đã hoạt động thật sự hiệu quả khi tình hình kinh doanh khá thuận lợi do giá dầu giảm, giá nguyên liệu đầu vào ổn định. Tận dụng điều kiện đó, Lixco đã thực hiện kế hoạch mở rộng hoạt động ra thị trường miền Bắc (Sản lượng bán tại thị trường miền Bắc đạt 1.000 tấn/tháng, hoàn thành trước 1 năm so với mục tiêu đề ra). Ngoài ra, Lixco còn đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, đưa sản phẩm mang thương hiệu "LIX" ra ngoài thế giới, đa dạng hóa nguồn doanh thu cho Công ty tại nhiều thị trường. Do vậy, lợi nhuận trước thuế trong năm tăng 129 tỷ đồng, vượt 124% so với kết quả thực hiện trong năm 2014.

✚ Bên cạnh đó, trong năm 2015, Lixco đã lên kế hoạch di dời và xây dựng Nhà máy Lix Bắc Ninh, nhà máy sẽ tập trung vào sản xuất bột giặt (công suất 50.000 tấn/năm) và nước tẩy rửa (công suất 15.000 tấn/năm). Việc xây dựng và mở rộng nhà máy Lix tại Bắc Ninh là cơ sở để Lixco đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ở thị trường này.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra việc thực hiện các vấn đề:

- ✚ Chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.
- ✚ Tiến độ và biện pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các Quyết định của HĐQT.
- ✚ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế liên quan.
- ✚ Việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các qui định hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2015, Ban Tổng Giám đốc đã tập trung tăng cường công tác quản lý nội bộ và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất hiệu quả. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc luôn nắm bắt kịp thời những chuyển biến về mặt kinh tế vĩ mô, vĩ mô cùng những chuyển dịch và cạnh tranh trong ngành, để kịp thời đưa ra những chính sách, quyết định phù hợp. Theo đó, Công ty đã thực hiện thành công kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đã đặt ra của Hội đồng quản trị trong năm qua.

Bên cạnh công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ trách nhiệm và thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Đề xuất các chính sách liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT xem xét thông qua.



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về hoạt động sản xuất

Duy trì hoạt động ổn định trên cơ sở thực hiện đồng bộ các giải pháp gồm: nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ bán thành phẩm và hao hụt trong sản xuất.

Về hoạt động kỹ thuật

Thành lập bộ phận xử lý sự cố để thống kê, tìm hiểu, nghiên cứu và xử lý kịp thời các sự cố về chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo quyền lợi khách hàng nói riêng và người tiêu dùng nói chung.

Về hoạt động kinh doanh:

- **Kênh bán hàng truyền thống:**
- ✓ **Thị trường Phía Nam:**
 - Luôn đảm bảo việc phát triển ổn định và không ngừng tăng trưởng hai mặt hàng chính là bột giặt, nước rửa chén;
 - Xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện cụ thể nhằm mở rộng thị phần đối với các sản phẩm khác như nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn, nước lau kính, javel, nước tẩy rửa toilet.
- ✓ **Thị trường Phía Bắc:**
 - Tập trung nghiên cứu thị trường này để gia tăng thị phần đối với hai mặt hàng chủ lực là nước rửa chén và bột giặt.
- **Kênh bán hàng hiện đại:** Tiếp cận và xem xét việc việc bán hàng tại tất cả các siêu thị hiện có tại thị trường trong nước.
- **Thị trường xuất khẩu:** tập trung khai thác thị trường Cambodia với sản phẩm chủ lực là bột giặt.

Về hoạt động đầu tư: đảm bảo việc đưa nhà máy mới vào hoạt động từ Quý II/2016 tại khu công nghiệp Quế Võ – Bắc Ninh nhằm tạo động lực phát triển thị trường khu vực Phía Bắc

Về hoạt động gia công: Mở rộng quan hệ hợp tác với Unilever nhằm đa dạng hóa các sản phẩm gia công.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch	Thành viên điều hành (TGD)
2	Đoàn Thị Tám	Thành viên	Thành viên điều hành (KTT)
3	Bùi Công Thản	Thành viên	Thành viên điều hành (PTGD)
4	Võ Thành Danh	Thành viên	Thành viên điều hành (PTGD)
5	Tô Thùy Trang	Thành Viên	Đã từ nhiệm 13/04/2015

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Biên bản và Nghị quyết họp của Hội đồng quản trị trong năm 2015:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2015/NQ-HĐQT	04/02/2015	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2015
02	02/2015/NQ-HĐQT	13/03/2015	Thông qua những nội dung chính chuẩn bị cho Đại Hội Cổ Đông thường niên 2015.
03	03/2015/NQ-HĐQT	04/04/2015	Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2014.
04	04/2015/NQ-HĐQT	06/04/2015	Thành lập Tổ thẩm định dự án "Di dời và đầu tư xây dựng công trình nhà máy LIX Bắc Ninh"
05	05/2015/NQ-HĐQT	17/04/2015	Phê duyệt dự án "Di dời và đầu tư xây dựng công trình nhà máy LIX Bắc Ninh"
06	06/2015/NQ-HĐQT	20/04/2015	Thông qua kết quả kinh doanh Quý 1/2015 Kế hoạch kinh doanh Quý 2/2015 Chủ trương hợp tác với Cty CP Bất động sản Xavinco
07	07/2015/NQ-HĐQT	28/5/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2015.
08	08/2015/NQ-HĐQT	02/6/2015	Tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH hai thành viên trở lên và cử người đại diện quản lý phần vốn góp.
09	09/2015/NQ-HĐQT	18/6/2015	Tham gia góp bổ sung vốn điều lệ Công ty TNHH Xalivico
10	10/2015/NQ-HĐQT	23/6/2015	Thông qua Chủ Tịch HĐQT đại diện công ty ký kết các hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng tín dụng và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại NH TMCP Công Thương CN Thủ Đức.
11	11/2015/QĐ-HĐQT	30/6/2015	Ban hành quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix đầu tư vào doanh nghiệp khác.
12	12/2015/NQ-HĐQT	03/07/2015	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015 và kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2015
13	13/2015/QĐ-HĐQT	06/08/2015	Bổ nhiệm cán bộ ông Bùi Công Thản
14	14/2015/QĐ-HĐQT	06/08/2015	Bổ nhiệm cán bộ ông Cao Thành Tín
15	15/2015/NQ-HĐQT	12/08/2015	Điều chỉnh tên dự án và công suất của dự án LIX Bắc Ninh
16	16/2015/NQ-HĐQT	09/10/2015	Thông qua kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2015 và kế hoạch kinh doanh Quý 4/ 2015
17	17/2015/NQ-HĐQT	16/11/2015	Thông qua việc vay 130 tỷ thực hiện góp vốn điều lệ vào Cty TNHH Xalivico và Chủ tịch HĐQT đại diện Công ty ký kết hợp đồng vay và hợp đồng thế chấp tài sản.
18	18/2015/NQ-HĐQT	18/11/2015	Chốt danh sách cổ đông để chi tạm ứng cổ tức năm 2015

BAN KIỂM SOÁT

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ/Liên quan
1	Lê Đình Vỹ	Trưởng ban
2	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên
3	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên

Các cuộc họp trong năm

- Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 lần họp với đầy đủ các thành viên tham gia để tổng kết kết quả các công việc đã thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch làm việc cho kỳ kế tiếp và viết báo cáo gửi Đại hội đồng cổ đông.
- Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (BTGD) trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.



Về hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã xây dựng chương trình hoạt động năm 2015 bao gồm:

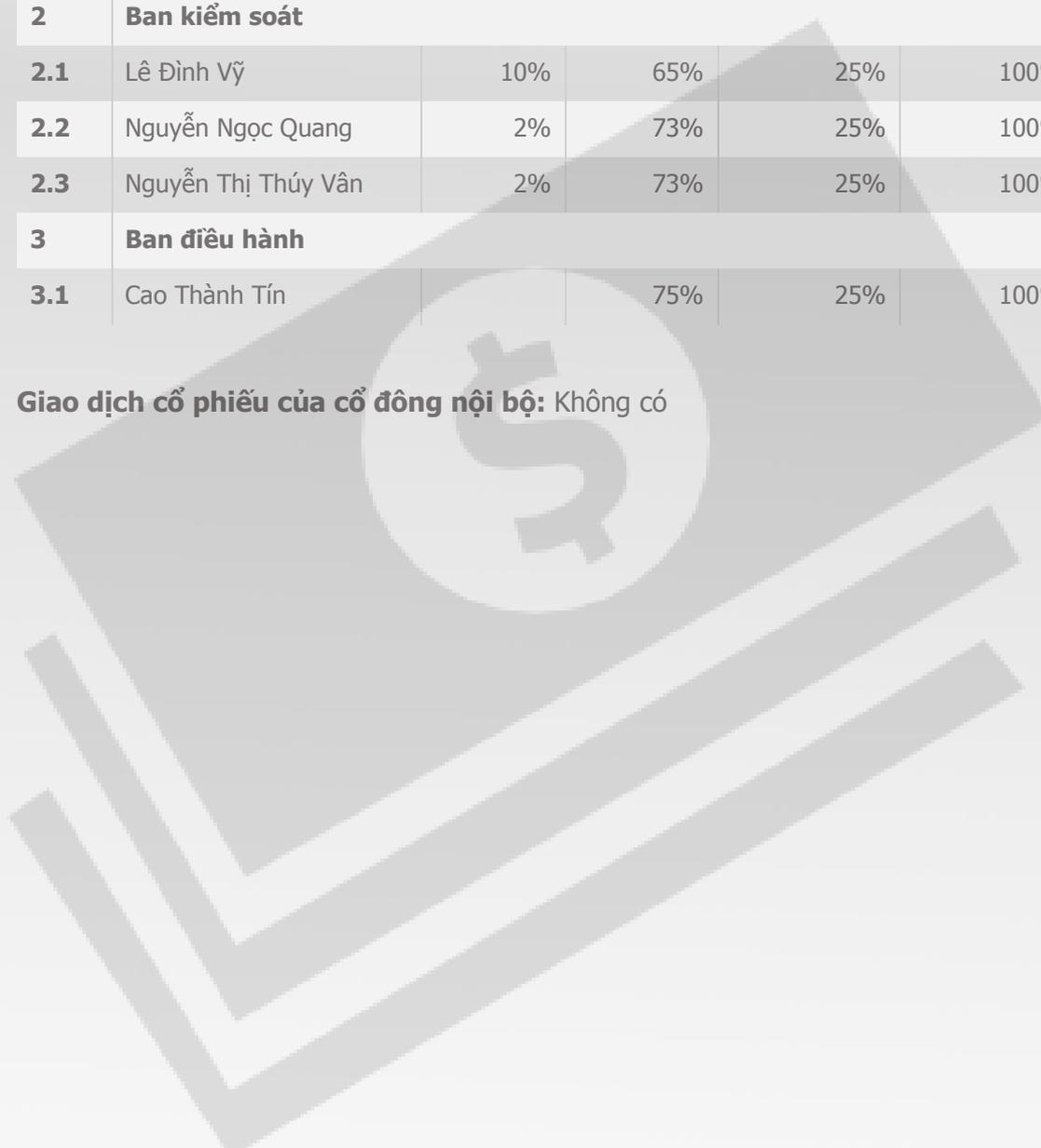
- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT trong năm 2015;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, ghi nhận và triển khai thực hiện các ý kiến tư vấn của kiểm toán độc lập nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tài chính của Công ty. Trước và sau mỗi đợt kiểm toán để lên kế hoạch về các nội dung trọng tâm cần kiểm toán và đánh giá kết quả kiểm toán;
- Phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty tiến hành việc kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc như Chi nhánh, nhằm tăng cường công tác quản lý của Công ty đối với các đơn vị này.
- Phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ để kiểm tra và giám sát sự vận hành hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BGD VÀ BKS

STT	Họ và tên	Thù lao năm	Lương	Thưởng	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị				
1.1	Lâm Văn Kiệt	6%	69%	25%	100%
1.2	Đoàn Thị Tám	6%	69%	25%	100%
1.3	Bùi Công Thản	6%	69%	25%	100%
1.4	Võ Thành Danh	6%	69%	25%	100%
2	Ban kiểm soát				
2.1	Lê Đình Vỹ	10%	65%	25%	100%
2.2	Nguyễn Ngọc Quang	2%	73%	25%	100%
2.3	Nguyễn Thị Thúy Vân	2%	73%	25%	100%
3	Ban điều hành				
3.1	Cao Thành Tín		75%	25%	100%

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có





**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BỘT GIẶT LIX**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	13 - 43

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần bột giặt Lix hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301444263 (số cũ là 4103001845), đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 22 tháng 8 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Ngày 10 tháng 12 năm 2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là LIX.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 216.000.000.000 VND

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại : (84-8)38.966.803
- Fax : (84-8)38.967.522
- Website : www.lixco.com
- Mã số thuế : 0301444263

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; Kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh bất động sản.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Bà Đoàn Thị Tám	Thành viên	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Võ Thành Danh	Thành viên	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Bùi Công Thân	Thành viên	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Bà Tô Thùy Trang	Thành viên	Ngày 30 tháng 3 năm 2012

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Đình Vỹ	Trưởng ban	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Bà Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	Ngày 30 tháng 3 năm 2012

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Tổng Giám đốc	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Võ Thành Danh	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Bùi Công Thân	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 06 tháng 8 năm 2015
Ông Cao Thành Tín	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 06 tháng 8 năm 2015



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Lâm Văn Kiệt – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2003).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp.
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Lâm Văn Kiệt
Chủ tịch

Ngày 27 tháng 02 năm 2016





Số: 0104/2016/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty cổ phần bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 01 năm 2016, từ trang 06 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần bột giặt Lix tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Minh Trí - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0089-2013-008-1

Lê Thị Thu Nga - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1182-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2016

0300
CỔ
PHÁCH
ĐỀM TỐ
A
BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		527.500.067.126	411.014.628.237
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	245.600.303.279	121.087.860.324
1. Tiền	111		20.600.303.279	27.587.860.324
2. Các khoản tương đương tiền	112		225.000.000.000	93.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	35.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	35.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		102.126.308.644	108.891.964.745
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	86.381.673.230	92.872.585.671
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	14.598.731.993	15.127.038.538
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.145.903.421	892.340.536
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		146.630.824.109	120.226.957.260
1. Hàng tồn kho	141	V.6	146.630.824.109	120.226.957.260
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		33.142.631.094	25.807.845.908
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	320.985.724	5.367.454
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		32.821.645.370	25.129.765.898
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	672.712.556
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		264.601.973.094	205.052.001.882
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	3.400.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	3.400.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		187.880.253.755	183.977.101.438
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	155.539.254.586	150.823.555.641
- Nguyên giá	222		253.470.919.726	235.572.630.097
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(97.931.665.140)	(84.749.074.456)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	32.340.999.169	33.153.545.797
- Nguyên giá	228		37.912.696.300	37.912.696.300
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.571.697.131)	(4.759.150.503)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		409.560.663	725.330.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	409.560.663	725.330.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		55.000.000.000	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2	55.000.000.000	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		21.312.158.676	20.346.170.444
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	17.048.064.473	17.415.278.496
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	4.264.094.203	2.930.891.948
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		792.102.040.220	616.066.630.119

315-
TY
HỮU
ATUV
C
HỒ C

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		339.341.802.127	250.249.479.569
I. Nợ ngắn hạn	310		301.428.517.950	211.511.263.548
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12a,c	90.121.438.746	67.208.563.390
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	3.025.060.373	4.135.023.999
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	27.526.730.960	9.614.010.467
4. Phải trả người lao động	314	V.15	41.949.305.226	33.826.112.585
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	19.382.246.378	13.322.236.126
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a,c	1.905.606.909	1.723.633.511
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a,b	111.111.864.900	73.987.940.520
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	6.406.264.458	7.693.742.950
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		37.913.284.177	38.738.216.021
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.12b,c	33.552.983.601	34.465.000.000
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b,c	4.360.300.576	4.273.216.021
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		452.760.238.093	365.817.150.550
I. Vốn chủ sở hữu	410		452.760.238.093	365.817.150.550
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.42	216.000.000.000	216.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		216.000.000.000	216.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	60.329.733.015	37.115.733.015
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	176.430.505.078	112.701.417.535
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		27.452.417.535	112.701.417.535
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		148.978.087.543	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		792.102.040.220	616.066.630.119

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2016

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.780.132.883.705	1.720.780.014.698
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	22.828.140.584	15.046.736.329
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.757.304.743.121	1.705.733.278.369
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	1.384.712.285.372	1.364.232.957.206
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		372.592.457.749	341.500.321.163
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	10.326.699.234	5.793.613.021
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	4.232.666.940	2.789.312.429
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.344.922.275	1.391.196.994
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	153.509.604.142	197.194.759.103
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	45.900.947.627	43.560.311.367
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		179.275.938.274	103.749.551.285
11. Thu nhập khác	31	VI.8	54.114.953.756	532.265.589
12. Chi phí khác	32	VI.9	367.297.896	47.883.524
13. Lợi nhuận khác	40		53.747.655.860	484.382.065
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		233.023.594.134	104.233.933.350
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	52.978.708.846	23.879.054.747
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.11	(1.333.202.255)	(413.867.519)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		181.378.087.543	80.768.746.122
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	7.522	3.367
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	7.522	3.367

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2016

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		233.023.594.134	104.233.933.350
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9	17.616.815.283	15.517.971.210
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.5	565.704.316	190.904.593
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(8.683.075.028)	(4.263.513.599)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	1.344.922.275	1.391.196.994
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		243.867.960.980	117.070.492.548
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		12.623.272.345	(1.563.821.686)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.6	(26.403.866.849)	2.614.294.516
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		40.022.324.909	9.147.757.457
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		51.595.753	660.026.594
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.005.320.749)	(1.391.196.994)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(36.400.311.632)	(20.279.676.109)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	1.172.079.825
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.19	(9.322.478.492)	(5.613.653.368)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		223.433.176.265	101.816.302.783
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(36.071.740.696)	(40.470.393.025)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		281.354.546	114.345.454
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(15.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		35.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2	(55.000.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		8.334.393.800	4.594.655.644
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(47.455.992.350)	(50.761.391.927)

0449,
ÔNG
NHIỆM
LOẢN VÀ
1 &
1-T.P.H

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-	-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-	-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18a	254.536.567.425	240.994.567.842		
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18a	(219.589.182.365)	(212.551.968.283)		
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20	(86.400.000.000)	(32.400.000.000)		
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		(51.452.614.940)	(3.957.400.441)		
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		124.524.568.975	47.097.510.415		
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	121.087.860.324	73.947.024.066		
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(12.126.020)	43.325.843		
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	245.600.303.279	121.087.860.324		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2016

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

15-1
TY
HUUH
TUV
C

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty cổ phần bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; kinh doanh xuất nhập khẩu, kinh doanh bất động sản.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Năm nay, lợi nhuận của Công ty tăng mạnh so với năm trước là do hoạt động kinh doanh tăng và nhận được tiền hỗ trợ di dời Chi nhánh Hà Nội với số tiền là 53.000.000.000 VND.

6. Cấu trúc Công ty

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, P.Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Bắc Ninh	Lô II – 4.1, Khu công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Các quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này không có ảnh hưởng trọng yếu đến các số liệu của Công ty và Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 do vậy các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 1.176 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 1.233 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán, Thông tư này và các Thông tư khác hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

3300
CÔ
CH NI
M TOI
A
PHH-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.

Giá gốc của hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chi được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc và thiết bị	05 – 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ bao gồm quyền sử dụng đất.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 50 năm.

Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Công ty trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn thuê đất (45-50 năm).

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Doanh thu gia công

Doanh thu đối với hoạt động nhận gia công vật tư, hàng hoá là số tiền gia công thực tế được hưởng, không bao gồm giá trị vật tư, hàng hoá nhận gia công.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm nay.
- Nếu chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm sau.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty.

21. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

0044
CÔNG
TY NH
TOÁN
A &
Y.T.P

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	887.778.800	797.894.728
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	19.712.524.479	26.789.965.596
Các khoản tương đương tiền	225.000.000.000	93.500.000.000
Cộng	245.600.303.279	121.087.860.324

2. Các khoản đầu tư tài chính

Khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106872723 ngày 09 tháng 6 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26 tháng 6 năm 2015 do Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico với giá trị phần vốn góp là 130.000.000.000 VND, tương đương 26% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 55.000.000.000 VND, tương đương 11% vốn điều lệ.

Tình hình hoạt động của công ty liên kết

Công ty liên kết năm nay mới bắt đầu thành lập.

Khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được sử dụng để thế chấp

Công ty đã dùng tổng số vốn thực góp tính theo mệnh giá vào vốn điều lệ của Công ty TNHH Xalivico tại từng thời điểm để đảm bảo cho khoản vay tại Tập đoàn Vingroup – Công ty cổ phần.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Liên hiệp hợp tác xã thương mại TP.Hồ Chí Minh	26.190.297.051	14.638.385.530
Toyotsu Chemiplas Corporation	13.874.868.464	14.427.970.905
Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam	10.383.027.205	9.542.912.995
Công ty TNHH Metro Cash & Carry Việt Nam	6.549.337.422	7.089.376.229
Công ty TNHH sản xuất Hoàng Nam	4.365.517.562	15.119.850.051
Công ty TNHH dịch vụ EB	13.685.300.715	13.980.244.471
Công ty TNHH bao bì nhựa Thành Phú	-	8.560.928.475
Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Vincommerce	1.344.370.392	-
Công ty TNHH một thành viên nhựa Vô Song	2.286.900.000	3.600.000.000
Trung tâm điều hành Satrafoods	2.082.783.560	-
Các khách hàng khác	5.619.270.859	5.912.917.015
Cộng	86.381.673.230	92.872.585.671

3815-L
CÔNG TY
HỮU
HÀ TỬ
C
HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	<i>735.000.000</i>	-
Công ty cổ phần thiết kế công nghiệp Hóa Chất	735.000.000	-
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>13.863.731.993</i>	<i>15.127.038.538</i>
Công ty TNHH Thành Phú	-	6.675.182.518
Công ty TNHH một thành viên sản xuất và thương mại Bảo Phụng	-	3.613.321.800
Công ty TNHH sản xuất Hoàng Nam	322.102.116	573.029.562
Công ty cổ phần tư vấn - thương mại - dịch vụ địa ốc Hoàng Quân	-	2.969.296.000
Công ty TNHH kỹ thuật Đô Thành	2.553.900.000	-
Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Thành An 665	3.584.800.000	-
Công ty cổ phần Vietbuild	2.005.500.000	-
Công ty cổ phần dịch vụ thiết bị đo và hệ thống điều khiển	1.350.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	4.047.429.877	1.296.208.658
Cộng	14.598.731.993	15.127.038.538

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Thuế nhập khẩu chờ hoàn	259.291.781	-	177.887.907	-
Lãi dự thu	500.677.777	-	286.795.834	-
Tạm ứng	-	-	9.000.000	-
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	41.000.000	-	25.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	344.933.863	-	393.656.795	-
Cộng	1.145.903.421	-	892.340.536	-

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	10.463.518.800	-	108.806.355	-
Nguyên liệu, vật liệu	69.052.763.089	-	73.303.045.502	-
Công cụ, dụng cụ	2.092.524.553	-	1.614.702.623	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	257.831.317	-	386.469.335	-
Thành phẩm	55.026.571.032	-	41.166.267.368	-
Hàng hóa	9.737.615.318	-	3.647.666.077	-
Cộng	146.630.824.109	-	120.226.957.260	-

Một số nguyên vật liệu, thành phẩm tồn kho cuối năm có giá trị ghi sổ là 80.000.000.000 VND (số đầu năm là 80.000.000.000 VND) đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay và nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Đức.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn

7a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phí bảo hiểm	294.153.724	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	26.832.000	5.367.454
Cộng	<u>320.985.724</u>	<u>5.367.454</u>

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	154.675.727	1.180.854.496
Tiền thuê đất	16.226.355.000	16.226.355.000
Chi phí khác	667.033.746	8.069.000
Cộng	<u>17.048.064.473</u>	<u>17.415.278.496</u>

8. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	104.982.585.195	116.992.414.738	10.577.922.379	3.019.707.785	235.572.630.097
Mua trong năm	5.007.531.800	8.675.767.074	1.812.958.273	652.153.873	16.148.411.020
Đầu tư XD CB hoàn thành	5.518.111.841	-	-	-	5.518.111.841
Thanh lý, nhượng bán	(100.000.000)	(3.303.233.232)	(365.000.000)	-	(3.768.233.232)
Số cuối năm	<u>115.408.228.836</u>	<u>122.364.948.580</u>	<u>12.025.880.652</u>	<u>3.671.861.658</u>	<u>253.470.919.726</u>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	23.475.473.093	22.294.398.794	4.001.956.052	1.603.105.635	51.374.933.574
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	34.280.578.087	42.951.160.656	5.620.123.000	1.897.212.713	84.749.074.456
Khấu hao trong năm	6.043.643.727	9.618.670.907	944.016.725	197.937.296	16.804.268.655
Tăng khác	-	146.555.261	-	-	146.555.261
Thanh lý, nhượng bán	(100.000.000)	(3.303.233.232)	(365.000.000)	-	(3.768.233.232)
Số cuối năm	<u>40.224.221.814</u>	<u>49.413.153.592</u>	<u>6.199.139.725</u>	<u>2.095.150.009</u>	<u>97.931.665.140</u>
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	70.702.007.108	74.041.254.082	4.957.799.379	1.122.495.072	150.823.555.641
Số cuối năm	<u>75.184.007.022</u>	<u>72.951.794.988</u>	<u>5.826.740.927</u>	<u>1.576.711.649</u>	<u>155.539.254.586</u>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

9. Tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	37.912.696.300	4.759.150.503	33.153.545.797
Khấu hao trong kỳ		812.546.628	
Số cuối năm	37.912.696.300	5.571.697.131	32.340.999.169
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển vào TSCĐ trong năm</u>	<u>Kết chuyển giảm khác</u>	<u>Số cuối năm</u>
Công trình Chi nhánh Bình Dương	122.240.000	5.395.871.841	(5.518.111.841)	-	-
Công trình Chi nhánh Bắc Ninh	567.090.000	178.444.299	-	(614.973.636)	130.560.663
Công trình di dời Chi nhánh Bắc Ninh	-	286.000.000	-	(43.000.000)	243.000.000
Chi phí dở dang khác	36.000.000	-	-	-	36.000.000
Cộng	725.330.000	5.860.316.140	(5.518.111.841)	(657.973.636)	409.560.663

11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	2.930.891.948	2.517.024.429
Ghi nhận vào kết quả kinh doanh	1.333.202.255	413.867.519
Ghi nhận vào vốn chủ sở hữu	-	-
Số cuối năm	4.264.094.203	2.930.891.948

12. Phải trả người bán ngắn hạn/dài hạn

12a. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	8.148.042.568	2.107.310.056
Công ty cổ phần xuất nhập khẩu hóa chất miền Nam	4.030.824.600	52.335.938
Công ty cổ phần công nghiệp hóa chất và vi sinh	-	349.434.773
Công ty cổ phần hóa chất Việt Trì	302.493.734	42.556.800
Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Phương Đông	-	1.144.311.300
Công ty cổ phần thiết kế công nghiệp hóa chất	-	273.798.595
Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang	2.213.497.000	-
Công ty TNHH một thành viên hóa chất cơ bản Miền Nam	57.226.400	30.861.600
Công ty vật tư và xuất nhập khẩu hóa chất	483.073.735	214.011.050
Công ty cổ phần xà phòng Hà Nội	1.060.927.099	-
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	81.973.396.178	65.101.253.334
Công ty TNHH UIC Việt Nam	19.372.743.474	12.483.047.101

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi nhánh Công ty cổ phần Tico	-	12.178.463.726
Công ty hóa chất Soft - SCC	10.499.937.558	8.379.570.796
Công ty TNHH sản xuất và thương mại Nhật Tân	509.652.000	1.074.882.655
Công ty cổ phần F.A	3.699.535.254	1.175.302.866
Công ty TNHH sản xuất nhựa Việt Nhật	4.507.173.170	322.221.438
Công ty TNHH sản xuất Hoàng Nam	1.671.073.523	2.047.860.640
Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ vận tải Hà Hồng Quang	2.393.510.522	2.451.034.276
SCG Plastics Co., Ltd	5.540.782.800	-
A. R. Stanchem PVT Co., Ltd.	9.845.472.000	-
Các nhà cung cấp khác	23.933.515.877	24.988.869.836
Cộng	<u>90.121.438.746</u>	<u>67.208.563.390</u>

12b. Phải trả người bán dài hạn

Khoản phải trả cho Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam.

12c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Baitang (Kampuchea) PLC	98.215.427	140.090.600
Kekeli Distribution	50.875.116	227.393.813
Almahsool Export & Import	20.410.260	392.879.332
Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	-	595.000.000
Patsan Caribbean Distribution	-	334.691.425
Đại lý dầu nhớt Bình An	-	534.999.998
Công ty TNHH Phú Tín Đạt	-	277.800.000
Amerisen Enterprise Co., Ltd	2.692.200	262.175.640
Boonyachode Trading Co., Ltd	528.667.800	-
Doanh nghiệp tư nhân Minh Vũ	410.014.255	-
Wadi Hadramout Import Company	418.059.074	-
Các khách hàng khác	1.496.126.241	1.369.993.191
Cộng	<u>3.025.060.373</u>	<u>4.135.023.999</u>

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong năm</u>		<u>Số cuối năm</u>	
	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	720.944.637	-	21.522.456.594	(20.762.263.275)	1.481.137.956	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	10.974.982.649	(10.974.982.649)	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	144.655.902	-	1.225.440.398	(1.148.812.994)	221.283.306	-

0044:
CÔNG
NHIỆM
TOÁN V.
&
T.P.T

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.649.424.821	-	52.978.708.846	(36.400.311.632)	25.227.822.035	-
Thuế thu nhập cá nhân	97.562.107	-	2.838.896.964	(2.341.025.308)	595.433.763	-
Thuế tài nguyên	1.423.000	-	20.116.100	(20.485.200)	1.053.900	-
Tiền thuê đất	-	(672.712.556)	3.503.920.916	(2.831.208.360)	-	-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	-	8.882.319	(8.882.319)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	6.000.000	(6.000.000)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	144.673.765	(144.673.765)	-	-
Cộng	9.614.010.467	(672.712.556)	93.224.078.551	(74.638.645.502)	27.526.730.960	-

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng xuất khẩu	0%
- Nước	05%
- Bột giặt, chất tẩy rửa lỏng	10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	233.023.594.134	104.233.933.350
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	21.110.954.930	14.195.423.388
- Các khoản điều chỉnh giảm	(13.322.236.126)	(10.539.865.059)
Thu nhập tính thuế	240.812.312.938	107.889.491.679
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	52.978.708.846	23.735.688.168
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	143.366.579
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	52.978.708.846	23.879.054.747

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Công ty nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo Thông báo số 4593/TB-CCT-SDĐPNN-Ltr ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chi cục thuế quận Thủ Đức.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Phải trả người lao động

Công ty sử dụng năng suất lao động tính theo tổng sản phẩm để xây dựng quỹ tiền lương năm 2015.

Số dư cuối năm là lương tháng 12 và tiền lương phải trả theo quỹ lương cho nhân viên.

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hoa hồng, chiết khấu nhà phân phối	9.037.063.195	11.696.645.704
Chi phí vận chuyển	1.663.158.944	1.294.138.729
Chi phí tiếp thị	3.947.833.207	-
Thưởng đạt doanh số	2.767.526.782	-
Chi phí khác	1.966.664.250	331.451.693
Cộng	<u>19.382.246.378</u>	<u>13.322.236.126</u>

17. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác

17a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	636.906.578	529.585.870
Bảo hiểm xã hội	215.286.194	283.739.455
Chi phí lãi vay	449.166.667	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	604.247.470	910.308.186
Cộng	<u>1.905.606.909</u>	<u>1.723.633.511</u>

17b. Phải trả dài hạn khác

Các khoản nhận ký quỹ dài hạn của các khách hàng.

17c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**18. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn****18a. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn ngân hàng	56.111.864.900	56.111.864.900	73.987.940.520	73.987.940.520
<i>Vay Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức ⁽ⁱ⁾</i>	<i>56.111.864.900</i>	<i>56.111.864.900</i>	<i>73.987.940.520</i>	<i>73.987.940.520</i>
Vay ngắn hạn tổ chức khác	55.000.000.000	55.000.000.000	-	-
<i>Vay Tập đoàn Vingroup - Công ty ⁽ⁱⁱ⁾</i>	<i>55.000.000.000</i>	<i>55.000.000.000</i>	-	-
Cộng	111.111.864.900	111.111.864.900	73.987.940.520	73.987.940.520

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức để huy động vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp hàng tồn kho theo hợp đồng thế chấp số 10/2014-H ĐTCHHB/NHCT947-LIX.

⁽ⁱⁱ⁾ Vay Tập đoàn Vingroup - Công ty để đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico – Công ty liên kết với lãi suất 7%/năm, thời hạn vay 03 năm. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp khoản đầu tư vào Công ty liên kết.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay	Số tiền vay đã trả trong năm	Chênh lệch tỷ giá	Số cuối năm
		phát sinh trong năm			
Vay ngắn hạn ngân hàng	73.987.940.520	199.536.567.425	(219.589.182.365)	2.176.539.320	56.111.864.900
Vay ngắn hạn tổ chức khác		55.000.000.000	-	-	55.000.000.000
Cộng	73.987.940.520	254.536.567.425	(219.589.182.365)	2.176.539.320	111.111.864.900

18b. Vay và nợ thuê tài chính quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay và nợ thuê tài chính quá hạn chưa thanh toán.

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
		từ lợi nhuận		
Quỹ khen thưởng	5.150.862.800	6.428.000.000	(6.367.732.000)	5.211.130.800
Quỹ phúc lợi	2.542.880.150	1.607.000.000	(2.954.746.492)	1.195.133.658
Cộng	7.693.742.950	8.035.000.000	(9.322.478.492)	6.406.264.458

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

20. Vốn chủ sở hữu

20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	216.000.000.000	31.602.333.015	76.737.871.413	324.340.204.428
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	80.768.746.122	80.768.746.122
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi trong năm trước	-	-	(6.891.800.000)	(6.891.800.000)
Trích lập các quỹ khác trong năm trong năm trước	-	5.513.400.000	(5.513.400.000)	-
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(32.400.000.000)	(32.400.000.000)
Số dư cuối năm trước	216.000.000.000	37.115.733.015	112.701.417.535	365.817.150.550
Số dư đầu năm nay	216.000.000.000	37.115.733.015	112.701.417.535	365.817.150.550
Lợi nhuận trong năm	-	-	181.378.087.543	181.378.087.543
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm	-	-	(8.035.000.000)	(8.035.000.000)
Trích lập các quỹ khác trong năm	-	23.214.000.000	(23.214.000.000)	-
Chia cổ tức trong năm	-	-	(86.400.000.000)	(86.400.000.000)
Số dư cuối năm nay	216.000.000.000	60.329.733.015	176.430.505.078	452.760.238.093

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn góp của nhà nước	110.160.000.000	110.160.000.000
Vốn góp cổ đông khác	105.840.000.000	105.840.000.000
Cộng	216.000.000.000	216.000.000.000

20c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	21.600.000	21.600.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	21.600.000	21.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	21.600.000	21.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	21.600.000	21.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	21.600.000	21.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

20d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 01/2015/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 04 tháng 4 năm 2015 như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 54.000.000.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 23.214.000.000
• Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	: 8.035.000.000

Ngoài ra, Công ty cũng tạm ứng cổ tức năm 2015 cho các cổ đông với tỷ lệ 15% tương đương 32.400.000.000 VND theo Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 18/2015/NQ – HĐQT ngày 18 tháng 11 năm 2015.

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

21a. Ngoại tệ các loại

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	513,360.35	777,865.87
Euro (EUR)	200.91	-

21b. Nợ khó đòi đã xử lý

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	Nguyên nhân xóa sổ
Trụ sở chính	740.681.015	764.681.015	Khách hàng đã rời khỏi địa điểm kinh doanh và không có khả năng thanh toán nợ
Chi nhánh Hà Nội	473.072.580	473.072.580	
Cộng	<u>1.213.753.595</u>	<u>1.237.753.595</u>	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu tiêu thụ thành phẩm	1.685.472.657.946	1.560.921.360.741
Doanh thu hoạt động khác	94.660.225.759	159.858.653.957
Cộng	<u>1.780.132.883.705</u>	<u>1.720.780.014.698</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty cổ phần xà phòng Hà Nội	99.786.810	1.128.176.000
Công ty cổ phần phân bón và hoá chất Cần Thơ	-	80.800.000
Công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam	91.635.500	160.363.000
Công ty cổ phần hóa chất Bình Điền	-	418.734.400

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu thương mại	21.564.953.270	14.190.207.237
Hàng bán bị trả lại	1.263.187.314	856.529.092
Cộng	<u>22.828.140.584</u>	<u>15.046.736.329</u>

3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã bán	1.292.811.155.734	1.205.833.122.768
Giá vốn hoạt động khác	91.901.129.638	158.399.834.438
Cộng	<u>1.384.712.285.372</u>	<u>1.364.232.957.206</u>

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	8.700.978.560	4.296.176.660
Lãi bán ngoại tệ	410.412.296	-
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.215.308.378	1.497.436.361
Cộng	<u>10.326.699.234</u>	<u>5.793.613.021</u>

5. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	1.344.922.275	1.391.196.994
Lỗ bán ngoại tệ	-	421.974
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	2.322.040.349	1.206.788.868
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	565.704.316	190.904.593
Cộng	<u>4.232.666.940</u>	<u>2.789.312.429</u>

6. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	19.781.433.437	13.655.300.954
Chi phí khuyến mại	5.995.957.167	77.506.393.738
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	75.693.855	851.058.834
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.672.788.089	1.310.002.249
Chi phí dịch vụ mua ngoài	76.195.681.589	68.780.962.455
Chi phí khác	49.788.050.005	35.091.040.873
Cộng	<u>153.509.604.142</u>	<u>197.194.759.103</u>

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	23.229.805.342	28.252.633.496
Chi phí vật liệu, đồ dùng quản lý	2.990.744.996	2.540.105.917
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.811.304.585	2.720.050.473
Thuế, phí và lệ phí	3.667.706.935	3.364.277.412
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.137.419.674	4.275.695.923
Chi phí khác	7.063.966.095	2.407.548.146
Cộng	<u>45.900.947.627</u>	<u>43.560.311.367</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	134.799.285	114.345.454
Thu từ nợ khó đòi đã xử lý	24.000.000	14.000.000
Thu từ hỗ trợ di dời chi nhánh Hà Nội	53.000.000.000	-
Thu nhập khác	956.154.471	403.920.135
Cộng	<u>54.114.953.756</u>	<u>532.265.589</u>

9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt do vi phạm hợp đồng	142.762.611	45.598.524
Chi phí khác	224.535.285	2.285.000
Cộng	<u>367.297.896</u>	<u>47.883.524</u>

10. Lãi trên cổ phiếu

10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	181.378.087.543	80.768.746.122
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(18.904.712.955)	(8.035.000.000)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	162.473.374.588	72.733.746.122
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	21.600.000	21.600.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>7.522</u>	<u>3.367</u>

10b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 3.739 VND xuống còn 3.367 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính tổng hợp này.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.168.721.200.849	1.180.520.702.306
Chi phí nhân công	151.115.737.074	128.654.063.081
Chi phí khấu hao tài sản cố định	17.616.815.283	15.517.971.210
Chi phí dịch vụ mua ngoài	112.279.686.259	89.553.713.818
Chi phí khác	69.586.815.764	42.638.495.301
Cộng	<u>1.519.320.255.229</u>	<u>1.456.884.945.717</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các công nợ phải thu, phải trả liên quan đến tài sản cố định như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Mua tài sản cố định bằng cách nhận các khoản nợ	108.737.640	2.173.342.994
Trả trước tiền mua sắm tài sản cố định	13.692.781.818	1.036.400.000

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Các cam kết

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh ký với Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam để nâng cấp nhà xưởng phục vụ cho hoạt động gia công sản phẩm của Unilever, Công ty cam kết sẽ sử dụng khoản ứng trước của Unilever để chi trả cho việc thực hiện công trình và đảm bảo tuân thủ tiến độ hoàn thành công trình như thống nhất của hai bên.

Theo các điều khoản trong thỏa thuận hợp tác ký với Công ty cổ phần bất động sản Xavinco về việc chuyển đổi mục đích sử dụng khu đất tạo nguồn vốn cho dự án đi dòi nhà máy Chi nhánh Hà Nội, Công ty cam kết sẽ góp vốn thành lập doanh nghiệp dự án cùng Công ty cổ phần bất động sản Xavinco đồng thời sử dụng khoản tiền hỗ trợ cho mục đích đi dòi nhà máy.

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm là 3.116 triệu VND (cùng kỳ năm trước là 2.572 triệu VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty hóa chất Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty TNHH Xalivico	Công ty liên kết
Công ty cổ phần xuất nhập khẩu hóa chất Miền Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên hóa chất cơ bản Miền Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần công nghiệp hóa chất vi sinh	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên hơi kỹ nghệ que hàn	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần xà phòng Hà Nội	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên vật tư và xuất nhập khẩu hóa chất	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Phương Đông	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần thiết kế công nghiệp hóa chất	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần hóa chất Việt Trì	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần phân bón và hoá chất Cần Thơ	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần bột giặt và hoá chất Đức Giang	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty tài chính cổ phần hóa chất Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty cổ phần xuất nhập khẩu hóa chất Miền Nam		
Mua nguyên vật liệu	42.379.309.975	22.267.126.925
Công ty TNHH một thành viên hóa chất cơ bản Miền Nam		
Mua nguyên vật liệu	2.080.764.000	3.706.827.000
Công ty TNHH một thành viên hơi kỹ nghệ que hàn		
Mua nguyên vật liệu	6.605.500	9.457.500
Công ty cổ phần công nghiệp hóa chất vi sinh		
Mua nguyên vật liệu	505.223.302	3.492.286.684
Công ty cổ phần xà phòng Hà Nội		
Mua nguyên vật liệu	2.735.659.503	4.467.751.152
Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Phương Đông		
Mua nguyên vật liệu	-	21.784.562.617
Công ty cổ phần thiết kế công nghiệp hóa chất		
Dịch vụ sửa chữa nhà xưởng	1.037.664.000	7.079.138.446
Công ty vật tư và xuất nhập khẩu hóa chất		
Mua nguyên vật liệu	1.860.493.041	747.949.187
Gia công	53.141.400	58.514.400
Thuê Kho	84.000.000	84.000.000
Công ty hóa chất Việt Trì		
Mua nguyên vật liệu	2.109.850.080	1.406.423.808
Công ty cổ phần bột giặt và hoá chất Cần Thơ		
Mua nguyên vật liệu	960.192.000	11.685.000
Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang		
Mua nguyên vật liệu	2.012.270.000	198.302.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày trong các thuyết minh ở Mục V.4 và V.12.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo khu vực địa lý dựa trên cơ cấu tổ chức, quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

3a. Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố chủ yếu ở khu vực xuất khẩu và khu vực nội địa.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Năm nay			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	309.950.940.584	1.447.353.802.537	1.757.304.743.121
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	309.950.940.584	1.447.353.802.537	1.757.304.743.121
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	65.717.333.995	306.875.123.754	372.592.457.749
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(199.410.551.769)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			173.181.905.980
Doanh thu hoạt động tài chính			10.326.699.234
Chi phí tài chính			(4.232.666.940)
Thu nhập khác			54.114.953.756
Chi phí khác			(367.297.896)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(52.978.708.846)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			1.333.202.255
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			181.378.087.543
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác			22.584.712.397

00449
CÔNG
NHÌM
TOÁN VI
4 &
TPH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn			19.217.988.179
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-
Năm trước			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	334.962.307.029	1.370.770.971.340	1.705.733.278.369
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	334.962.307.029	1.370.770.971.340	1.705.733.278.369
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	67.061.912.245	274.438.408.918	341.500.321.163
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(240.755.070.470)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			100.745.250.693
Doanh thu hoạt động tài chính			5.793.613.021
Chi phí tài chính			(2.789.312.429)
Thu nhập khác			532.265.589
Chi phí khác			(47.883.524)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(23.879.054.747)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			413.867.519
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			80.768.746.122
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác			49.053.739.891
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn			17.297.019.703
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-

315-4
 T.Y
 HỮU H
 TƯ V
 C
 CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận			
Tài sản phân bổ cho bộ phận	136.615.980.320	596.221.965.697	732.837.946.017
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			59.264.094.203
Tổng tài sản			792.102.040.220
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	62.065.993.047	270.869.544.622	332.935.537.669
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			6.406.264.458
Tổng nợ phải trả			339.341.802.127
Số đầu năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận			
Tài sản phân bổ cho bộ phận	125.271.272.052	452.864.466.119	578.135.738.171
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			37.930.891.948
Tổng tài sản			616.066.630.119
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	52.557.321.168	189.998.415.451	242.555.736.619
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			7.693.742.950
Tổng nợ phải trả			250.249.479.569

3b. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 01: Bán thành phẩm.
- Lĩnh vực 02: Hoạt động khác.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lĩnh vực bán thành phẩm	1.662.644.517.362	1.545.874.624.412
Lĩnh vực hoạt động khác	94.660.225.759	159.858.653.957
Cộng	1.757.304.743.121	1.705.733.278.369

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Chi tiết về chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và tài sản bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	Chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		Tài sản bộ phận	
	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
	Lĩnh vực bán thành phẩm	21.368.148.234	44.456.500.141	693.362.376.577
Lĩnh vực hoạt động khác	1.216.564.163	4.597.239.750	39.475.569.440	54.181.976.796
Cộng	22.584.712.397	49.053.739.891	732.837.946.017	578.135.738.171

6. Số liệu so sánh

6a. Áp dụng quy định kế toán mới

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh theo quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này.

6b. Ảnh hưởng của việc áp dụng Chế độ kế toán mới

Ảnh hưởng của việc áp dụng Chế độ kế toán mới đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính tổng hợp như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
Bảng cân đối kế toán tổng hợp					
Phải thu ngắn hạn khác	136	858.340.536	34.000.000	892.340.536	(i)
Tài sản ngắn hạn khác	155	34.000.000	(34.000.000)	-	(i)
Phải thu dài hạn khác	216	-	3.400.000	3.400.000	(i)
Tài sản dài hạn khác	268	3.400.000	(3.400.000)	-	(i)
Quỹ đầu tư phát triển	418	24.248.233.015	12.867.500.000	37.115.733.015	(ii)
Quỹ dự phòng tài chính		12.867.500.000	(12.867.500.000)	-	(ii)

- (i) Các khoản ký cược, ký quỹ được trình bày ở chi tiêu phải thu ngắn hạn khác (mã số 136) và phải thu dài hạn khác (mã số 216) theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014.
- (ii) Theo Thông tư số 200 nêu trên, từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 bỏ Quỹ dự phòng tài chính và số dư của quỹ này được chuyển vào quỹ đầu tư phát triển.

7. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

7a. *Rủi ro tín dụng*

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.8 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Tất cả các tài sản tài chính của Công ty đều trong hạn và không bị giảm giá trị.

7b. *Rủi ro thanh khoản*

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 01 năm trở xuống</u>	<u>Trên 01 năm đến 05 năm</u>	<u>Trên 05 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Phải trả người bán	90.121.438.746	33.552.983.601	-	123.674.422.347
Vay và nợ	111.111.864.900	-	-	111.111.864.900
Các khoản phải trả khác	20.435.660.515	4.360.300.576	-	24.795.961.091
Cộng	221.668.964.161	37.913.284.177	-	259.582.248.338
Số đầu năm				
Phải trả người bán	67.208.563.390	34.465.000.000	-	101.673.563.390
Vay và nợ	73.987.940.520	-	-	73.987.940.520
Các khoản phải trả khác	14.232.544.312	4.273.216.021	-	18.505.760.333
Cộng	155.429.048.222	38.738.216.021	-	194.167.264.243

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

7c. *Rủi ro thị trường*

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và ngày 31 tháng 12 năm 2014, trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá hàng hóa/nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ và sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Công ty không sử dụng bất kỳ công cụ tài chính phái sinh để phòng ngừa rủi ro ngoại tệ.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	USD	EUR	USD	EUR
Tiền và các khoản tương đương tiền	513.360,35	200,91	777.865,87	-
Phải thu khách hàng	619.710,50	-	762.183,76	-
Phải trả người bán	(791.215,80)	-	(132.179,50)	-
Vay và nợ	(2.489.435,00)	-	(3.461.910,00)	-
Các khoản phải trả khác	(209.905,88)	(2.135,64)	(229.809,16)	-
Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ	(2.357.485,83)	(1.934,73)	(2.283.849,03)	-

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

044
ÔNG
NHIỆ
DÂN
&
T.P

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Công ty chỉ có vay và nợ với số cuối năm là 2,489,435 USD (số đầu năm là 3,461,910 USD).

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể.

Rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

7d. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2014.

8. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	245.600.303.279	-	121.087.860.324	-	245.600.303.279	121.087.860.324
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-	35.000.000.000	-	-	35.000.000.000
Phải thu khách hàng	86.381.673.230	-	92.872.585.671	-	86.381.673.230	92.872.585.671
Các khoản phải thu khác	886.611.640	-	708.852.629	-	886.611.640	708.852.629
Cộng	332.868.588.149	-	249.669.298.624	-	332.868.588.149	249.669.298.624

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Phải trả người bán	123.674.422.347	101.673.563.390	123.674.422.347
Vay và nợ	111.111.864.900	73.987.940.520	111.111.864.900	73.987.940.520
Các khoản phải trả khác	24.795.961.091	18.505.760.333	24.795.961.091	18.505.760.333
Cộng	259.582.248.338	194.167.264.243	259.582.248.338	194.167.264.243

Phương pháp xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 03 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

9. Các Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2016

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc



TP. HCM, ngày 18 tháng 03 năm 2016

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix

Người đại diện theo pháp luật



Lâm Văn Kiệt